

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN APG
APG SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY**

Số: 1604-01/2025/CV-APG
No.: 1604-01 /2025/CV-APG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness**

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2025
Hanoi, April 16, 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ CÁC SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
INFORMATION DISCLOSURE ON THE ELECTRONIC INFORMATION PORTAL OF THE
STATE SECURITIES COMMISSION AND STOCK EXCHANGES**

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
The State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
Vietnam Stock Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM;
Hochiminh Stock Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
Hanoi Stock Exchange

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Chứng khoán APG**
Name of company: **APG Securities Joint Stock Company**
- Mã chứng khoán: **APG**
Securities code: **APG**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5 Tòa nhà Grand Building, Số 30-32 Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Address of the head office: The 5th Floor, Grand Building, No. 30-32 Hoa Ma, Pham Dinh Ho Ward, Hai Ba Trung District, Hanoi
- Điện thoại/Telephone: 024.39410277 Fax: 024.39410323
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thanh Nghị – Kế toán trưởng
Person responsible for information disclosure: Mr. Nguyen Thanh Nghi – Chief Accountant
- Địa chỉ liên hệ: Tầng 5 Tòa nhà Grand Building, Số 30-32 Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Contact address: The 5th Floor, Grand Building, No. 30-32 Hoa Ma, Pham Dinh Ho Ward, Hai Ba Trung District, Hanoi.

7. Loại thông tin công bố/Type of information disclosure:

☐ 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☒ định kỳ
24 hours 72 hours extraordinary upon request periodic

8. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

- **Báo cáo thường niên năm 2024.**

Annual Report 2024.

9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 16/04/2025 tại đường dẫn <http://www.apsi.vn/shareholder>.

This information was published on the Company's website on 16/04/2025, as in the link: <http://www.apsi.vn/shareholder>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we will bear full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm

Attached documents:

- Báo cáo thường niên năm 2024/
Annual Report 2024.

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu VT/Filed in the archives.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN

PERSONS AUTHORIZED

TO DISCLOSE INFORMATION



Nguyễn Thanh Nghị

Số: 1604-01/2025/BCTN-APG

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(năm 2024)

- Kính gửi:**
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ APG

1. Thông tin khái quát

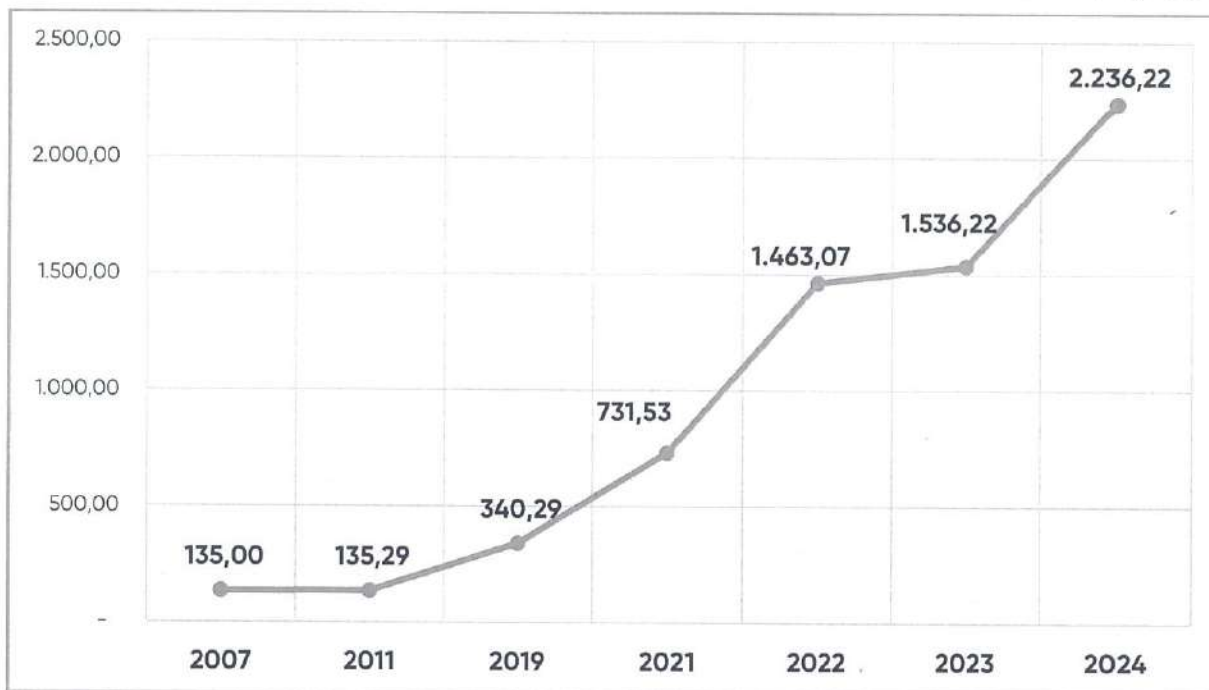
- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Chứng khoán APG (sau đây gọi là "APG"/"Công ty"/"APG Securities")
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0102525951
- Giấy phép thành lập và hoạt động số : 63/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 15/11/2007 và các Giấy phép điều chỉnh
- Vốn điều lệ : **2.236.219.420.000** đồng (Hai nghìn, hai trăm ba mươi sáu tỷ, hai trăm mười chín triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : **2.306.100.289.200** đồng (Hai nghìn, ba trăm linh sáu tỷ, một trăm triệu, hai trăm tám mươi chín nghìn, hai trăm đồng)
- Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 5, Tòa nhà Grandbuilding, Số 32 Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- Số điện thoại : 024.39410277
- Fax : 024.39410323
- Website : www.apsi.vn

- Mã chứng khoán : **APG**

1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Hình 1: Quá trình tăng vốn điều lệ của công ty

Đơn vị: tỷ VND



- Ngày 15/11/2007, Công ty Cổ phần Chứng khoán APG ("APG") được chính thức thành lập theo Giấy phép số 63/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước với tên gọi ban đầu là Công ty Cổ phần Chứng khoán An Phát, với vốn điều lệ là **135.000.000.000 VND** (Một trăm ba mươi lăm tỷ đồng).
- Ngày 06/12/2007, chính thức trở thành thành viên của Trung tâm lưu ký chứng khoán theo Giấy chứng nhận Số 72/GCNTVLK.
- Ngày 25/01/2008, chính thức trở thành thành viên của Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM theo quyết định Số 67/QĐ-SGDCKHCM.
- Ngày 21/02/2008, chính thức trở thành thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quyết định Số 64/QĐ-TTGDHN.
- Ngày 05/04/2010, chính thức niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Ngày 14/01/2011, tăng vốn điều lệ lên **135.289.000.000** đồng (Một trăm ba mươi lăm tỷ hai trăm tám mươi chín triệu đồng).
- Ngày 14/02/2011, ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu niêm yết bổ sung.
- Ngày 17/02/2011, chuyển địa điểm trụ sở chính về Tầng 8, Tòa nhà Sun Red River, 23 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Ngày 10/01/2013, chuyển địa điểm trụ sở chính về Tầng 5, Tòa nhà Grand Building, số 32 Hòa Mã, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Ngày 30/11/2016, chính thức niêm yết và giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ngày 26/02/2019, tăng vốn điều lệ lên **340.289.000.000** đồng (*Ba trăm bốn mươi tỷ hai trăm tám mươi chín triệu đồng*).
- Ngày 18/06/2019, Công ty Cổ phần Chứng khoán An Phát chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán APG (APG).
- Ngày 24/08/2021, tăng vốn điều lệ lên **731.533.060.000** đồng (*Bảy trăm ba mươi một tỷ năm trăm ba mươi ba triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng*).
- Ngày 05/10/2021, Công ty Cổ phần chứng khoán APG bổ sung nghiệp vụ Bảo lãnh phát hành chứng khoán theo Giấy phép điều chỉnh số 85/GPĐC-UBCK do UBCKNN chính thức ban hành.
- Ngày 15/11/2021, thành lập Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh theo Quyết định số 726/QĐ-UBCK do UBCKNN ban hành.
- Ngày 18/01/2022, chính thức thành lập Phòng giao dịch 132 Mai Hắc Đế theo Quyết định số 35/QĐ-UBCK do UBCKNN ban hành.
- Ngày 08/02/2022, tăng vốn điều lệ lên **1.463.066.120.000** đồng (*Một nghìn bốn trăm sáu mươi ba tỷ không trăm sáu mươi sáu triệu một trăm hai mươi nghìn*).
- Ngày 23/03/2022, thay đổi Giám đốc Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh của Công ty được UBCKNN chấp thuận theo Quyết định số 155/QĐ-UBCK
- Ngày 30/08/2022, bổ sung cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán được UBCKNN chấp thuận theo Quyết định số 645/QĐ-UBCK.
- Ngày 03/08/2023, chính thức là thành viên giao dịch công cụ nợ của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam.
- Ngày 04/08/2023, chính thức được kết nối giao dịch từ xa thị trường công cụ nợ đến Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Ngày 11/09/2023, tăng vốn điều lệ lên **1.536.219.420.000** đồng (*Một nghìn năm trăm ba mươi sáu tỷ hai trăm mười chín triệu bốn trăm hai mươi nghìn*).
- Ngày 14/05/2024, Ủy ban Chứng khoán nhà nước ban hành Giấy phép Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 31/GPĐC-UBCK, ghi nhận mức vốn điều lệ là **2.236.219.420.000** đồng (*Hai nghìn hai trăm ba mươi sáu tỷ hai trăm mười chín triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng*).

1.2. Giá trị cốt lõi

APG Securities cam kết kiến tạo giá trị bền vững, đặt lợi ích của khách hàng và cổ đông lên hàng đầu, hướng tới sự phát triển minh bạch và hiệu quả của thị trường tài chính. Với cam kết tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, APG Securities không ngừng nâng cao năng lực hoạt động, góp phần xây dựng thị trường tài chính công khai, hiệu quả và ổn định.

✓ Minh bạch

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin, tuân thủ các quy định pháp lý và chuẩn mực kiểm toán – kế toán, đảm bảo hoạt động kinh doanh diễn ra công khai, đúng pháp luật và bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.

✓ Chuyên nghiệp

Lấy khách hàng làm trọng tâm, cung cấp các giải pháp tài chính hiệu quả, được hỗ trợ bởi đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm và công nghệ tiên tiến, đáp ứng các yêu cầu khắt khe của thị trường và cơ quan quản lý.

✓ Bền vững

Tăng trưởng gắn liền với trách nhiệm, đảm bảo hài hòa lợi ích của khách hàng, cổ đông, thị trường tài chính và nền kinh tế, đồng thời tuân thủ định hướng và chính sách của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

✓ Toàn diện

Cung cấp hệ sinh thái dịch vụ tài chính đa dạng, đáp ứng nhu cầu của nhà đầu tư cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp, tối ưu hóa hiệu quả đầu tư và nâng cao chất lượng thị trường vốn.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành nghề kinh doanh

- Môi giới chứng khoán;
- Tự doanh chứng khoán;
- Lưu ký chứng khoán;
- Tư vấn đầu tư chứng khoán;
- Bảo lãnh phát hành.

2.2. Địa bàn kinh doanh

- Trụ sở chính: Tầng 5, Tòa nhà Grandbuilding, Số 32 Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Ngoài hoạt động nghiệp vụ tại Trụ sở chính, trong năm 2024, APG còn hoạt động tại các địa điểm sau:

- Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh: Khu dịch vụ, tầng 1, khối B, chung cư Petro Vietnam Landmark, 65 Mai Chí Thọ, phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.
- Phòng Giao dịch 132 Mai Hắc Đế: Tầng 3, số 132 Mai Hắc Đế, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Tuy nhiên, với mục đích thực hiện tái cấu trúc công ty và tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, vào ngày 05/12/2024, Hội đồng quản trị APG đã họp thông qua Nghị quyết số 0512/2024/NQ/HĐQT-APG về việc đóng cửa Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Giao dịch 132 Mai Hắc Đế.

Đồng thời, ngày 27/12/2024, Hội đồng quản trị APG đã thông qua Nghị quyết số 2712-01/2024/HĐQT-APG về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty:

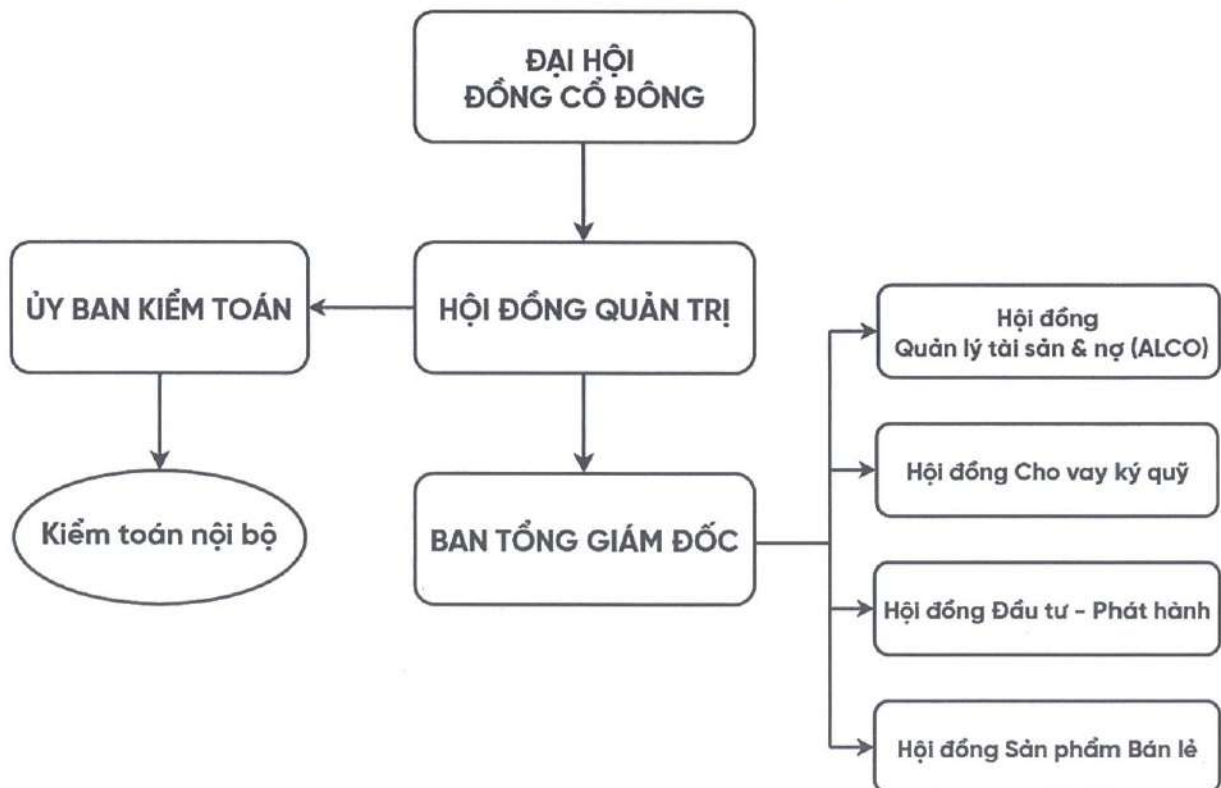
- Địa chỉ trụ sở chính sau khi thay đổi: Tòa nhà văn phòng OSC Việt Nam, 161 Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị

APG được tổ chức theo cơ cấu quy định tại điểm b, khoản 1, điều 137 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14. Cụ thể:

Hình 2: Mô hình tổ chức của APG



3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

3.2.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị ("HĐQT") quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và nằm trên lãnh thổ Việt Nam.

3.2.2. Hội đồng quản trị

Bảng 1: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị APG tại thời điểm 31/12/2024

STT	Họ tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Hồ Hưng	Chủ tịch HĐQT	09/04/2022	-
2	Ông Huỳnh Minh Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT	11/08/2024	-
3	Ông Trần Thiên Hà	Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc	09/04/2022	-
		Phó Chủ tịch HĐQT		11/08/2024
4	Ông Huỳnh Đức Hùng	Thành viên độc lập HĐQT/Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán	11/08/2024	-
5	Ông Võ Quý Lâm	Thành viên HĐQT không điều hành/ Thành viên UBKT	09/04/2022	-
6	Ông Lê Đình Chí Linh	Thành viên độc lập HĐQT	11/08/2024	-
7	Ông Lê Bình Phương	Thành viên HĐQT	11/08/2024	-

(Nguồn: APG)

- **Ông Nguyễn Hồ Hưng - Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Ông Nguyễn Hồ Hưng tốt nghiệp Cử nhân Quản trị Kinh doanh tại Cộng hòa Liên bang Đức và sở hữu nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý, điều hành kinh doanh thương mại. Trong sự nghiệp của mình, ông đã đảm nhiệm nhiều vị trí

lãnh đạo quan trọng, bao gồm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Đông Âu (2007–2013), Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Khoáng sản Tây Giang, và Chủ tịch Thành viên Công ty TNHH CKC. Với tầm nhìn chiến lược và khả năng lãnh đạo vững vàng, ông đã đóng góp đáng kể vào sự phát triển của các doanh nghiệp mà ông từng tham gia.

- **Ông Huỳnh Minh Tuấn – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Ông Huỳnh Minh Tuấn tốt nghiệp Thạc sĩ Kinh tế-Luật tại Đại học Thành Đông với hơn 15 năm kinh nghiệm quản lý điều hành các hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài chính và chứng khoán. Ông Tuấn từng giữ nhiều vị trí chủ chốt tại các doanh nghiệp uy tín của Việt Nam: Công ty Cổ phần Linh Phong; Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT; Công ty Biên An Toàn; Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset; Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý gia sản FIDT. Với bề dày kinh nghiệm quản lý cấp cao trong ngành tài chính – chứng khoán, ông đã có nhiều đóng góp quan trọng trong việc định hướng chiến lược và phát triển kinh doanh của các tổ chức mà ông từng công tác.

- **Ông Trần Thiên Hà – Thành viên Hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc**

Ông Trần Thiên Hà là một chuyên gia tài chính giàu kinh nghiệm, tốt nghiệp bằng Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh tại Mỹ. Với bề dày hoạt động trên thị trường chứng khoán từ những ngày đầu tiên, ông đã có nhiều năm trực tiếp điều hành và dẫn dắt các công ty chứng khoán. Ông từng đảm nhiệm nhiều vị trí quản lý quan trọng tại các tổ chức tài chính uy tín như Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư, Công ty Chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp, và Văn phòng đại diện PPF tại Thành phố Hồ Chí Minh. Với tầm nhìn chiến lược và kinh nghiệm thực tiễn sâu rộng, ông đã góp phần quan trọng vào sự phát triển của thị trường tài chính Việt Nam.

- **Ông Huỳnh Đức Hùng – Thành viên độc lập HĐQT/Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán**

Ông Huỳnh Đức Hùng tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế – Đại học Kinh tế TP Hồ Chí Minh và Cử nhân Luật – Đại học Luật TP Hồ Chí Minh. Với hơn 25 năm kinh nghiệm dày dặn trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng cùng nền tảng chuyên môn vững chắc về kinh tế và luật, ông từng giữ vị trí chủ chốt tại các tổ chức định chế tài chính bao gồm: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank); Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVBANK).

- **Ông Võ Quý Lâm – Thành viên Hội đồng Quản trị/Thành viên Ủy ban Kiểm toán**

Ông Võ Quý Lâm tốt nghiệp Cử nhân tại Học viện Tài chính và có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý doanh nghiệp. Ông từng giữ các vị trí quan trọng tại nhiều tổ chức uy tín, bao gồm Tập đoàn Mai Linh khu vực Trung Nam và Tây

Nguyên và Công ty TNHH Digicash Việt Nam. Với nền tảng chuyên môn vững chắc và khả năng lãnh đạo linh hoạt, ông đã góp phần quan trọng vào sự phát triển của các doanh nghiệp mà ông công tác.

- **Ông Lê Đình Chí Linh – Thành viên độc lập HĐQT**

Ông Lê Đình Chí Linh là một chuyên gia trong lĩnh vực kinh tế và quản lý doanh nghiệp với hơn 18 năm kinh nghiệm tại Công ty Cổ phần Phần mềm Quản lý Doanh nghiệp (FAST). Hiện tại, ông đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển và triển khai các phần mềm quản lý doanh nghiệp. Với nền tảng chuyên môn vững chắc về kinh tế và kinh nghiệm thực tiễn sâu rộng, ông Linh đã góp phần nâng cao hiệu quả vận hành và tối ưu hóa quy trình quản lý doanh nghiệp thông qua các giải pháp công nghệ tiên tiến.

- **Ông Lê Bình Phương – Thành viên HĐQT**

Ông Lê Bình Phương tốt nghiệp Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh tại Đại học bang Connecticut (Mỹ) cùng hai bằng Cử nhân Kinh tế tại Đại học kinh tế thành phố Hồ Chí Minh, Cử nhân Luật Quốc tế tại Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh. Với hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản trị thương hiệu, chiến lược marketing và đầu tư, ông từng giữ nhiều vai trò quan trọng các tập đoàn lớn, doanh nghiệp bao gồm: Akzo Nobel Coatings; Procter & Gamble Việt Nam; Coividien (Mỹ); Unilever Asia (Singapore); Công ty Cổ phần Đầu tư Phương Thành Công (PTC Investment).

3.2.3. Ủy ban Kiểm toán

Ủy ban Kiểm toán thực hiện chức năng của mình trên nguyên tắc độc lập, trung thực, khách quan và bảo mật và có các quyền và nghĩa vụ cụ thể như sau:

- Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng Giám đốc, Giám đốc kế toán tài chính. Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán;
- Giám sát tính trung thực của Báo cáo tài chính của Công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của Công ty;
- Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán.
- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
- Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty;

- Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty;
- Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt;
- Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp Công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;
- Giám sát nhằm bảo đảm Công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Công ty;
- Lập báo cáo bằng văn bản đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua.

3.2.4. Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 (năm) năm, có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Ban Tổng Giám đốc của CTCP Chứng khoán APG có 02 (hai) thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Trần Thiên Hà	Thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc
2	Ông Nguyễn Thanh Nghị	Kế toán trưởng

3.2.5. Kiểm toán nội bộ

Kiểm toán nội bộ trong APG có vai trò độc lập, hỗ trợ Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc giám sát tuân thủ, quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ. Bộ phận này đánh giá tính hiệu lực của hệ thống kiểm soát, phát hiện sớm sai phạm hoặc rủi ro tiềm ẩn, từ đó đưa ra kiến nghị khắc phục kịp thời. Trong môi trường tài chính – đầu tư có tính rủi ro cao, kiểm toán nội bộ là công cụ quan trọng giúp đảm bảo hoạt động minh bạch, tuân thủ pháp luật và góp phần vào sự phát triển bền vững của công ty.

3.2.6. Hội đồng Quản lý tài sản và nợ (ALCO)

Hội đồng Quản lý Tài sản & Nợ (ALCO) đóng vai trò trọng yếu trong việc đảm bảo sự ổn định tài chính và quản lý rủi ro vĩ mô của APG. Hội đồng này chịu trách nhiệm giám sát và điều phối cấu trúc bảng cân đối kế toán, bao gồm việc tối ưu hóa mối quan hệ giữa tài sản có và nợ phải trả, từ đó đảm bảo thanh khoản và hiệu quả sử dụng vốn. Ngoài ra, ALCO cũng xây dựng các chính sách quản lý rủi ro lãi suất, tỷ giá và rủi ro thị trường nhằm ứng phó với biến động bên ngoài, đồng thời hỗ trợ Ban Điều hành trong việc đưa ra các quyết định tài chính chiến lược phù hợp với định hướng phát triển dài hạn.

3.2.7. Hội đồng Cho vay ký quỹ

Hội đồng Cho vay Ký quỹ giữ vai trò điều phối và kiểm soát các hoạt động liên quan đến tín dụng và bảo lãnh phát hành. Đây là bộ phận đưa ra chính sách cho vay ký quỹ, bao gồm quy định về tỷ lệ cho vay, danh mục chứng khoán được phép ký quỹ, điều kiện cấp margin và cơ chế xử lý rủi ro khi thị trường biến động. Đồng thời, ủy ban cũng thẩm định các thương vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán, đảm bảo quy trình lựa chọn, phân tích doanh nghiệp phát hành được thực hiện minh bạch, khách quan và phù hợp với năng lực tài chính cũng như khẩu vị rủi ro của công ty. Với vai trò này, ủy ban góp phần duy trì sự an toàn tài chính, tăng trưởng có kiểm soát cho các mảng hoạt động cốt lõi.

3.2.8. Hội đồng đầu tư – phát hành

Hội đồng đầu tư – phát hành được thành lập theo quyết định của Hội đồng quản trị, hoạt động theo Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng đầu tư. Hội đồng đầu tư là cơ quan thay mặt Hội đồng quản trị thực hiện mọi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT trong việc quyết định đầu tư, quản lý, giám sát chất lượng và cơ cấu đầu tư, các quyết định đầu tư kinh doanh chứng khoán của Công ty; Phê duyệt giới hạn rủi ro đầu tư, chính sách kinh doanh chứng khoán, kiểm soát nội bộ và đảm bảo việc tuân thủ những chính sách và quy định này.

3.2.9. Hội đồng Sản phẩm Bán lẻ

Hội đồng Sản phẩm Bán lẻ chịu trách nhiệm thiết kế, đánh giá và triển khai các sản phẩm tài chính hướng đến khách hàng cá nhân. Trong bối cảnh thị trường tài chính ngày càng cạnh tranh và sự gia tăng của nhà đầu tư cá nhân, vai trò của Hội đồng này ngày càng quan trọng. Cụ thể, Hội đồng đảm bảo các sản phẩm – như tài khoản giao dịch, sản phẩm tiết kiệm – đầu tư, sản phẩm vay giao dịch... – phải đáp ứng các tiêu chí về tính minh bạch, khả năng sinh lời và mức độ rủi ro phù hợp. Bên cạnh đó, hội đồng cũng giám sát vòng đời sản phẩm và đề xuất các thay

đổi, cải tiến để đáp ứng nhu cầu thực tiễn từ thị trường cũng như tuân thủ quy định pháp lý hiện hành.

3.2.10. Các phòng ban chức năng

Các phòng, ban nghiệp vụ có chức năng tham mưu và giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc, trực tiếp điều hành theo chức năng chuyên môn và chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc.

3.3. Các công ty con, công ty liên kết: không có

4. Định hướng phát triển

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị APG tiếp tục đồng hành và sát cánh cùng Ban Tổng Giám đốc để định hướng và chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.

4.1. Các mục tiêu chủ yếu

- Hoạt động đầu tư: APG đặt mục tiêu điều chỉnh chiến lược đầu tư theo hướng thận trọng và hiệu quả, thông qua việc tái cấu trúc danh mục đầu tư tài chính, giảm tỷ trọng ở các mã cổ phiếu rủi ro cao và thu hồi các khoản đầu tư dài hạn không còn phù hợp. Đồng thời, đẩy mạnh đầu tư vào hạ tầng công nghệ thông tin để đáp ứng các yêu cầu giao dịch hiện đại và nâng cao năng lực quản trị rủi ro. Việc đầu tư xây dựng trụ sở mới và mở rộng chi nhánh cũng là một trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và khẳng định vị thế thương hiệu trên thị trường;
- Hoạt động IB (Ngân hàng đầu tư): Công ty tiếp tục đẩy mạnh cung cấp dịch vụ tư vấn cho khách hàng hiện hữu, đồng thời mở rộng tiếp cận các doanh nghiệp vừa và nhỏ có tiềm năng. Bên cạnh đó, tối ưu hóa chi phí và cải tiến quy trình làm việc bằng công nghệ mới là giải pháp chủ đạo nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động và duy trì lợi nhuận từ các dịch vụ IB;
- Hoạt động kinh doanh nguồn vốn: APG định hướng mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức tín dụng và quỹ đầu tư trong và ngoài nước để huy động vốn với chi phí hợp lý. Theo đó, việc đa dạng hóa kênh huy động thông qua phát hành trái phiếu và cổ phiếu riêng lẻ cũng được đẩy mạnh. Công ty sẽ đầu tư phát triển các nền tảng giao dịch trực tuyến, đào tạo nhân sự chuyên sâu về quản lý tài chính và xây dựng cơ chế kiểm soát rủi ro nhằm đảm bảo an toàn cho các khoản huy động và đầu tư;
- Hoạt động môi giới: Công ty tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ tư vấn, phát triển chuyên môn sâu và khả năng hiểu rõ nhu cầu từng phân khúc khách hàng. Song hành với đó là việc cải tiến hệ thống giao dịch và chăm sóc khách

hàng để tối ưu hóa trải nghiệm người dùng. Một trong những mục tiêu then chốt là tăng cường chất lượng báo cáo phân tích và khuyến nghị đầu tư, qua đó củng cố uy tín thương hiệu và xây dựng lòng tin vững chắc từ nhà đầu tư;

- Hoạt động quản trị và vận hành: Công ty hướng đến xây dựng một mô hình tổ chức tinh gọn, hiệu quả, theo cơ cấu phẳng nhằm rút ngắn thời gian ra quyết định và thúc đẩy sự phối hợp giữa các phòng ban. Việc trao quyền cho cấp quản lý trung gian và đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng quản trị hiện đại sẽ góp phần nâng cao hiệu quả giám sát và vận hành. Đồng thời, Công ty cũng nâng cấp hệ thống giao dịch và phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý trong việc triển khai các hệ thống mới theo chuẩn mực quốc gia.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Với định vị chiến lược trở thành Công ty chứng khoán bán lẻ hàng đầu Việt Nam, APG tập trung phát triển đồng bộ các trụ cột chiến lược như sản phẩm, khách hàng, công nghệ, đội ngũ bán hàng và lợi nhuận, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng bền vững.

- Về định hướng phát triển, APG ưu tiên xây dựng các sản phẩm đầu tư sáng tạo và có tính cạnh tranh cao. Công ty không ngừng tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng, đồng thời đầu tư vào công nghệ chuyên sâu nhằm nâng cao hiệu quả vận hành. Theo đó, chú trọng phát triển nguồn nhân lực tinh gọn, thực tiễn và tăng cường quản lý rủi ro, đảm bảo tuân thủ và an toàn trong mọi hoạt động;
- Chiến lược kinh doanh tập trung vào việc mở rộng và phát triển các mảng hoạt động cốt lõi, bao gồm: chứng khoán bán lẻ, giao dịch giấy tờ có giá, thị trường nợ, chứng khoán phái sinh và hoạt động tự doanh. Việc đa dạng hóa danh mục kinh doanh giúp APG chủ động trước biến động thị trường và mở rộng nguồn doanh thu bền vững;
- Chiến lược hỗ trợ triển khai thông qua các phương quản trị hiện đại như Agile và mô hình vận hành phẳng, giúp tổ chức linh hoạt và thích ứng nhanh với thay đổi của thị trường. Bên cạnh đó, APG tập trung đầu tư và hạ tầng công nghệ, củng cố hệ thống quản trị rủi ro và xây dựng kế hoạch vốn hiệu quả nhằm đảm bảo năng lực tài chính vững mạnh trong dài hạn.

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững

APG luôn đặt phát triển bền vững là chiến lược trọng tâm. Trong bối cảnh thế giới nhiều biến động về môi trường kinh doanh, chính trị và xã hội như hiện nay, việc thực hiện chiến lược phát triển bền vững giúp APG càng tự tin, đảm bảo đủ các điều

kiện gia nhập thị trường lớn, vượt qua các rào cản trên thị trường để phát triển bền vững. APG sẽ tiến hành thực nghiên cứu và áp dụng Bộ tiêu chuẩn về Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG) với các mục tiêu chính bao gồm:

- Nâng cao quản trị doanh nghiệp và tính minh bạch;
- Phát triển nhân sự chất lượng cao;
- Quản lý rủi ro và đảm bảo an toàn tài chính;
- Phát triển sản phẩm và dịch vụ tài chính bền vững;
- Trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường.

4.4. Thay đổi nhận diện thương hiệu

	➤ Đầu tư với tư duy Quản lý tài sản đa tầng Biểu tượng logo là sự kết hợp giữa phong cách mạnh mẽ và mũi tên cách điệu ở cuối tạo cảm giác chuyển động có mục tiêu, khẳng định sự phát triển liên tục về chất lượng sản phẩm hướng tới khách hàng.
---	---

Kể từ năm 2025, với định hướng phát triển toàn diện và chiến lược tái cấu trúc doanh nghiệp, APG chính thức thay đổi logo với đặc điểm nhận diện thương hiệu mới, cụ thể như sau:

- Là một thương hiệu đầu tư đáng tin cậy với tư duy quản lý tài sản nhiều lớp dành cho thế hệ Millennials tiến bộ;
- Phục vụ thế hệ Millennials tiến bộ với tư duy đầu tư, đầu tư chủ động hoặc thụ động. Họ độc lập, nam hoặc nữ, và biết cách tận hưởng cuộc sống cá nhân và/hoặc gia đình. Họ đầu tư cho một cuộc sống giàu có (tương lai)
- Điểm khác biệt nằm ở khả năng liên tục cập nhật Kiến thức & sản phẩm & công nghệ, giúp đưa ra quyết định và quy trình đầu tư thông minh, liền mạch, đúng thời hạn, để đi trước xu hướng đầu tư.

5. Quản trị rủi ro

Hoạt động quản trị rủi ro tại APG bao gồm hệ thống các biện pháp, quy trình và quy định nội bộ nhằm nhận diện, đo lường, theo dõi, giám sát và xử lý rủi ro một cách hiệu quả. Hệ thống này được xây dựng dựa trên các nguyên tắc đảm bảo tính độc lập, khách quan và thống nhất giữa các bộ phận trong công ty.

5.1. Rủi ro pháp lý

• Nhận diện rủi ro

Rủi ro pháp lý tại APG bao gồm rủi ro tuân thủ và rủi ro về các thay đổi trong luật pháp ảnh hưởng tiêu cực tới Công ty. Trên thị trường tài chính, hệ thống chính

sách được thay đổi với tần suất cao. Trong khi đó, tồn tại rất nhiều quy định pháp luật và quy định ngành có ảnh hưởng trọng yếu tới hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc tuân thủ là điều kiện tiên quyết để Công ty có thể thực hiện được các mục tiêu kinh doanh.

- **Biện pháp quản trị**

Tại APG, việc quản trị rủi ro pháp lý bao gồm các điểm nổi bật như sau:

- Thường xuyên phổ biến, cập nhật các quy định pháp luật tới mỗi nhân viên Công ty;
- Soạn thảo các văn bản mẫu, điều khoản mẫu bắt buộc tại các thỏa thuận nhằm hỗ trợ việc sử dụng và hạn chế rủi ro pháp lý và tranh chấp về sau;
- Bộ phận Pháp chế có trách nhiệm tư vấn pháp lý cho toàn Công ty.

5.2. Rủi ro thị trường

- **Nhận diện rủi ro**

Rủi ro thị trường tại APG phát sinh từ sự biến động của các yếu tố như lãi suất, tỷ giá và giá trị chứng khoán, ảnh hưởng trực tiếp đến giá trị tài sản của Công ty:

- Hoạt động đầu tư và kinh doanh trái phiếu: Khi lãi suất tăng, giá trị trái phiếu nắm giữ có thể giảm, làm giảm giá trị tài sản của công ty. Ngược lại, nếu lãi suất giảm, lợi suất từ danh mục đầu tư có thể không đạt kỳ vọng.
- Hoạt động gửi tiền tại ngân hàng: trong trường hợp ngân hàng gặp khó khăn tài chính hoặc lãi suất thị trường thay đổi bất lợi, APG có thể chịu rủi ro mất giá trị tiền gửi hoặc giảm lợi nhuận từ khoản tiền nhàn rỗi.
- Hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ: Khi giá chứng khoán giảm mạnh, tài sản đảm bảo cho các khoản vay ký quỹ có thể mất giá trị, dẫn đến rủi ro không thu hồi đủ vốn vay từ khách hàng.

Các tài sản chịu tác động lớn nhất từ rủi ro thị trường bao gồm danh mục đầu tư tự doanh của APG và chứng khoán khách hàng sử dụng làm tài sản đảm bảo cho giao dịch ký quỹ.

- **Biện pháp quản trị**

Trong bối cảnh thị trường tài chính năm 2024 còn nhiều biến động, công ty đã xây dựng các quy trình, quy chế đánh giá và phòng ngừa rủi ro và thực hiện các biện pháp thận trọng trong quản lý tài sản và kiểm soát rủi ro. Đối với hoạt động đầu tư và kinh doanh trái phiếu, do thị trường trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ gặp nhiều khó khăn, công ty không thực hiện đầu tư mới mà tập trung theo dõi tình hình thanh toán của danh mục hiện có. Đối với hoạt động gửi tiền tại ngân hàng, công ty phân tích diễn biến lãi suất và tận dụng sự cạnh tranh giữa các ngân hàng để

tối ưu hóa kỳ hạn gửi tiền, đảm bảo mức lãi suất có lợi nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Trong lĩnh vực cho vay giao dịch ký quỹ, công ty thường xuyên cập nhật tình hình lãi suất để điều chỉnh mức lãi suất vay phù hợp, đồng thời định kỳ đánh giá danh mục chứng khoán ký quỹ và giám sát chặt chẽ tài sản đảm bảo nhằm kịp thời ứng phó với biến động thị trường, đảm bảo an toàn vốn.

5.3. Rủi ro tín dụng

- **Nhận diện rủi ro**

Rủi ro tín dụng là rủi ro không thể thu hồi một phần hoặc toàn bộ các nghĩa vụ đã cam kết từ các đối tác của Công ty khi đến hạn, dẫn tới tổn thất của Công ty. Rủi ro tín dụng hiện diện ở nhiều nghiệp vụ của một công ty chứng khoán, tại APG việc quản trị rủi ro tín dụng tập trung cho nghiệp vụ Nguồn vốn.

- **Biện pháp quản trị**

Bộ phận Định chế tài chính cập nhật thường xuyên danh sách các định chế tài chính có chọn lọc và đa dạng. Tiền gửi được phân bổ hợp lý và tuân thủ theo hạn mức đối tác được phê duyệt trước. Rủi ro tín dụng đối với nghiệp vụ ký quỹ được quản trị qua hệ thống các hạn mức đối với từng khách hàng cũng như đối với nhân viên quản lý tài khoản. Các hạn mức Công ty đặt ra đảm bảo tính tuân thủ cũng như tạo điều kiện giao dịch thuận lợi cho khách hàng. Tuy nhiên, Công ty cũng xác định là rủi ro chính cần quản trị cho hoạt động ký quỹ rủi ro thị trường.

5.4. Rủi ro thanh khoản

- **Nhận diện rủi ro**

Rủi ro thanh khoản tại APG phát sinh khi công ty không thể đáp ứng đầy đủ hoặc một phần các nghĩa vụ tài chính đến hạn, không thể chuyển đổi các công cụ tài chính thành tiền mặt với giá trị hợp lý trong ngắn hạn do tình trạng thiếu hụt thanh khoản trên thị trường, hoặc không có đủ nguồn vốn để phục vụ hoạt động kinh doanh, chi trả cho khách hàng rút tiền hay đảm bảo vốn lưu động. Rủi ro này có thể xuất phát từ sự thiếu hụt nguồn vốn hoặc từ việc cân đối kỳ hạn không hợp lý.

- **Biện pháp quản trị**

Hiện tại, công ty thực hiện kiểm soát chặt chẽ dòng tiền hàng ngày nhằm đảm bảo tính thanh khoản và khả năng thanh toán các nghĩa vụ tài chính. Mọi biến động dòng tiền được theo dõi, ghi nhận và báo cáo đầy đủ đến Ban Tổng Giám đốc cũng như bộ phận Quản trị rủi ro để kịp thời đánh giá và xử lý. Dòng tiền thực tế được đối chiếu với các giả định thị trường, bao gồm biến động lãi suất, tỷ giá và thanh khoản thị trường, nhằm phát hiện sớm các rủi ro tiềm ẩn và đảm bảo không xảy ra gián

đoạn trong quá trình thanh toán. Đồng thời, bộ phận kinh doanh chủ động xây dựng và cập nhật các phương án dự phòng, bao gồm kế hoạch huy động vốn, điều chỉnh hạn mức tín dụng và tái cơ cấu danh mục tài sản để ứng phó với các tình huống rủi ro đặc biệt như biến động thị trường đột ngột hoặc sự cố thanh khoản.

5.5. Rủi ro hoạt động

- **Nhận diện rủi ro**

Rủi ro hoạt động là nguy cơ tổn thất phát sinh từ những lỗi hổng trong quy trình, sai sót của con người, sự cố hệ thống hoặc tác động từ các yếu tố bên ngoài. Loại rủi ro này bao gồm lỗi trong quy trình nghiệp vụ, hành vi gian lận, sai sót của nhân viên, trục trặc hệ thống công nghệ và các sự kiện bất khả kháng như thiên tai. Do tính chất đặc thù, rủi ro hoạt động có mặt trong mọi khía cạnh kinh doanh của Công ty, đòi hỏi các biện pháp kiểm soát chặt chẽ để hạn chế tác động tiêu cực.

- **Biện pháp quản trị**

APG ưu tiên phòng ngừa rủi ro tuân thủ thông qua các biện pháp kiểm soát chặt chẽ và cơ chế giám sát thường xuyên. Cụ thể, quy trình thực hiện công việc được thiết lập theo nguyên tắc kiểm tra chéo giữa các cá nhân và bộ phận nhằm phát hiện và xử lý sai sót kịp thời. Đồng thời, Công ty tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ để đảm bảo việc tuân thủ các quy định pháp luật và quy chế nội bộ.

Ban Kiểm toán nội bộ định kỳ hàng quý tiến hành rà soát toàn diện việc tuân thủ quy trình, từ đó đánh giá mức độ rủi ro và đề xuất điều chỉnh phù hợp. Kết quả rà soát được báo cáo lên Ban Tổng Giám đốc và các giám đốc khối để kịp thời xử lý vi phạm, cập nhật, chỉnh sửa quy trình, qua đó giảm thiểu rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động kinh doanh

1.1. Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2024

Ngày 14/05/2024, Công ty Cổ phần Chứng khoán APG chính thức tăng vốn điều lệ lên mức **2.236.219.420.000** đồng (*Bằng chữ: Hai nghìn hai trăm ba mươi sáu tỷ, hai trăm mười chín triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng*) theo Giấy phép Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 31/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành.

Đây là đợt tăng vốn điều lệ thông qua thực hiện thành công chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty với tỷ lệ thành công đạt 100%. Công ty đã hoàn thành

việc phát hành và có văn bản báo cáo tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đồng thời nhận được Công văn từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty. Toàn bộ số tiền tăng vốn được sử dụng với mục đích bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh nhằm nâng cao năng lực tài chính và mở rộng quy mô Công ty. Đây là một bước chuyển mình trong hoạt động kinh doanh của APG. Với nguồn vốn mới, APG định hướng tiếp tục tập trung phát triển mạnh nghiệp vụ môi giới, cho vay ký quỹ, tự doanh và các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư trên nền tảng công nghệ hiện đại.

1.2. Tình hình thực hiện năm 2024 so với thực hiện năm 2023

Bảng 2: Tình hình thực hiện năm 2024 so với thực hiện năm 2023

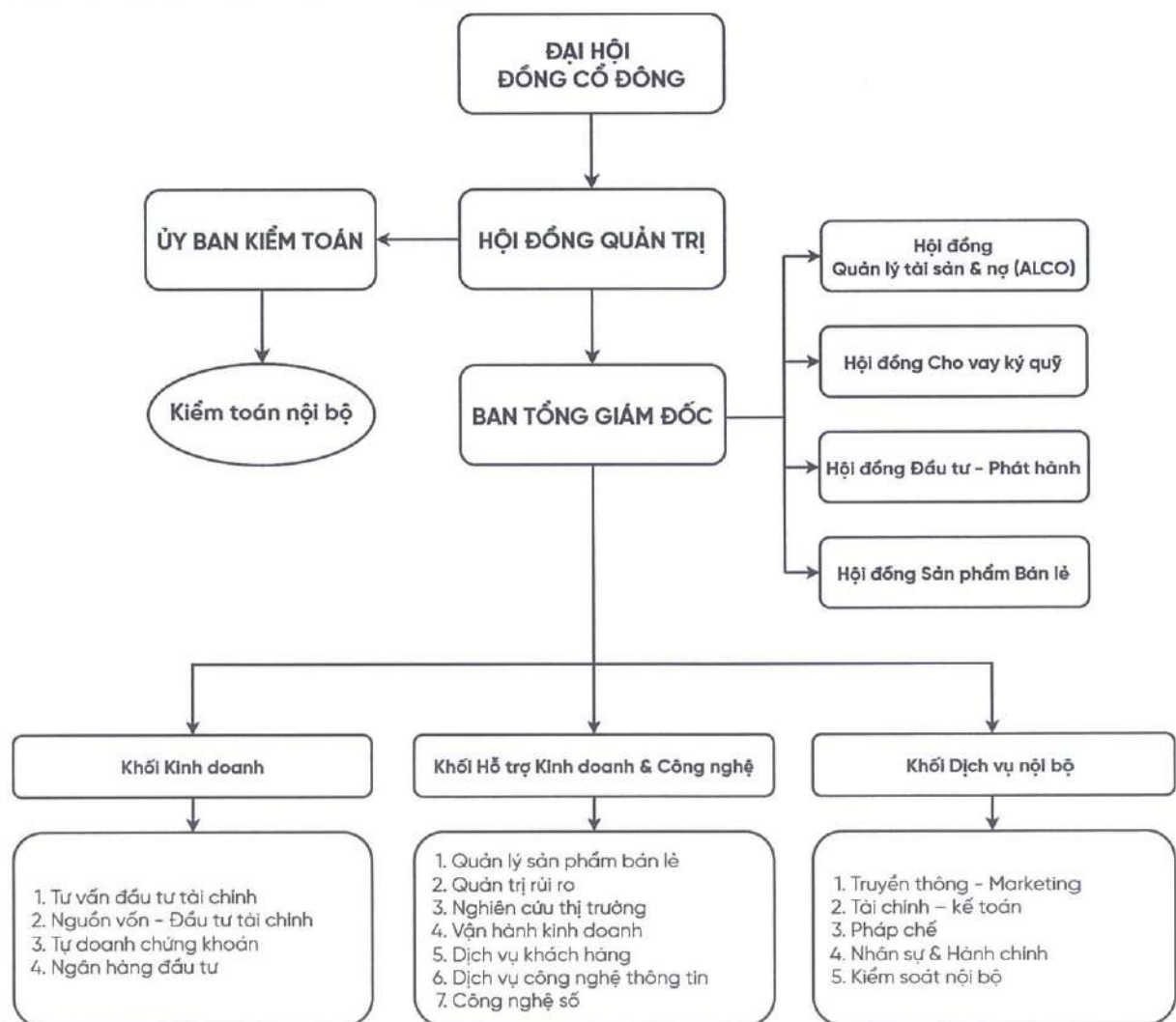
Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ thay đổi (%)
A. Chỉ tiêu quy mô				
1. Tổng tài sản	tỷ VND	1827,21	2671,96	46,23
2. Vốn chủ sở hữu	tỷ VND	1762,83	2402,35	36,28
3. Các khoản cho vay	tỷ VND	104,65	278,17	165,81
4. Tăng vốn điều lệ	tỷ VND	73,15	700,00	856,89
B. Doanh thu, lợi nhuận				
1. Doanh thu hoạt động	tỷ VND	264,67	116,02	-56,16
1.1 Doanh thu (loại trừ chênh lệch đánh giá lại Tài sản tài chính)	tỷ VND	142,62	116,02	-18,65
2. Lợi nhuận sau thuế	tỷ VND	140,24	-130,49	-193,05
2.1. Lợi nhuận sau thuế (loại trừ lợi nhuận chưa thực hiện)	tỷ VND	18,18	-31,08	-270,90
C. Chỉ tiêu hiệu quả				
1. Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	7,68	-4,88	-163,63

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ thay đổi (%)
2. Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	7,96	-5,43	-168,28
D. Lao động				
1. Nhân sự bình quân	người	35	38	8,57
2. Lợi nhuận trước thuế/người	tỷ VND	4,79	-3,84	-180,10

(Nguồn: APG)

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Cơ cấu tổ chức của Công ty



(Nguồn: APG)

2.2. Lý lịch tóm tắt của Ban Tổng Giám đốc

- **Ông Trần Thiên Hà - Tổng Giám đốc**

Năm sinh	1971
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Ông Trần Thiên Hà tốt nghiệp bằng Thạc sĩ Quản trị kinh doanh tại Mỹ. Ông đã tham gia thị trường chứng khoán từ những ngày đầu tiên và có nhiều năm kinh nghiệm điều hành công ty chứng khoán. Ông đã từng đảm nhiệm các vị trí quản lý trong các tổ chức tài chính như: Công ty Chứng khoán Ngân hàng đầu tư, Công ty Chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp, Văn phòng đại diện PPF tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Ông Nguyễn Thanh Nghị - Kế toán trưởng**

Năm sinh	1975
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế

Ông Nguyễn Thanh Nghị tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế. Ông có hơn 20 năm kinh nghiệm làm kế toán tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước, nhiều năm kinh nghiệm trong ngành chứng khoán.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Tính đến thời điểm 31/12/2024, tổng số lao động của CTCP chứng khoán APG là 38 người, số liệu cụ thể như sau:

Bảng 3: Cơ cấu lao động của APG tại thời điểm 31/12/2024

Loại lao động	Số lượng lao động (người)	Tỷ lệ (%)
Trình độ đại học và trên đại học	34	89
Trình độ cao đẳng	0	0
Trình độ trung cấp	1	3
Lao động khác	3	8
Tổng số	38	100

(Nguồn: APG)

2.4. Chính sách đối với người lao động

Công ty thực hiện chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của Pháp luật.

- **Về điều kiện làm việc**

Văn phòng làm việc được thiết kế khang trang, thoáng mát; trang bị máy tính cá nhân và các công cụ, dụng cụ khác đầy đủ, tạo cảm giác thoải mái, tiện nghi nhất cho người lao động.

Bên cạnh chế độ đãi ngộ với mức lương thích hợp theo kết quả, Công ty luôn tạo môi trường làm việc đoàn kết và cạnh tranh lành mạnh để người lao động phát huy hết năng lực. Công ty tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các khóa học nghiệp vụ do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo Chứng khoán tổ chức, và các khóa học nâng cao trình độ chuyên môn.

Công ty tuân thủ nghiêm túc mọi quy định của pháp luật về lao động được bộ Luật Lao động quy định như: ký hợp đồng lao động trực tiếp với người lao động, tuân thủ mọi quy định về nộp thuế thu nhập cá nhân, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế... Công ty ký hợp đồng với một phòng khám đa khoa và chi phí cho việc thăm khám để thực hiện việc kiểm tra sức khỏe hàng năm cho toàn bộ cán bộ và nhân viên của công ty. Công ty trích Quỹ phúc lợi để mua thêm bảo hiểm tai nạn và phẫu thuật nằm viện cho nhân viên. Đây là loại hình bảo hiểm bổ sung ngoài bảo hiểm y tế bắt buộc theo luật định.

- **Chính sách lương, thưởng**

Quy chế tiền lương, thưởng của Công ty được ban hành phù hợp với Bộ luật lao động, trên tinh thần đảm bảo công bằng, minh bạch, khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài với Công ty và tạo động lực nâng cao chất lượng và tinh thần trách nhiệm trong công việc.

Thu nhập của người lao động tại APG được chi trả theo cơ chế thu nhập thuần hàng tháng, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành về chế độ bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) và thuế thu nhập cá nhân (TNCN).

Mức **lương hàng tháng** của người lao động được cấu thành từ **lương cơ bản và lương kinh doanh**, phản ánh hiệu suất làm việc và đóng góp của cá nhân đối với hoạt động kinh doanh của Công ty.

- **Chính sách trợ cấp**

Ngoài tiền lương, tiền thưởng, người lao động ở APG còn được hưởng các khoản phụ cấp, trợ cấp khác theo lương tùy thuộc vị trí công tác, năng lực làm việc

của mỗi người và kết quả hoạt động của Công ty. Các chế độ bảo hiểm như Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế. Công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động rất được quan tâm. Tổ chức tiêm chủng phòng dịch Covid-19 cho toàn thể người lao động và người nhà của lao động.

Ngoài ra, nhằm tạo ra sự gắn bó giữa người lao động với công ty, APG chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện. Bên cạnh việc thực hiện các quy định lao động một cách nghiêm túc, APG còn quan tâm đến đời sống tinh thần của toàn thể CBNV trong Công ty qua các chương trình nghỉ mát, dã ngoại, các buổi tiệc cho toàn thể nhân viên và gia đình trong các dịp lễ tết.

- **Chính sách thu hút và đào tạo nguồn nhân lực**

Với mức thu nhập tương đối cao, môi trường làm việc tốt cùng với các chính sách đãi ngộ khác, APG đã thu hút được nguồn nhân lực đông đảo, có trình độ cao. Các thành viên mới được tập huấn kỹ về chuyên môn và bản sắc Công ty Chứng khoán APG ngay từ những ngày đầu để phù hợp với Văn hóa Công ty.

Quy trình tuyển dụng và đào tạo của APG được xây dựng một cách khoa học và linh hoạt. Ngoài nguồn nhân sự được thông báo tuyển dụng trên phương tiện thông tin đại chúng, website, APG còn hợp tác chặt chẽ với các tổ chức giáo dục đào tạo trong và ngoài nước, các trường đại học có uy tín và một số tổ chức cung ứng nhân sự chuyên nghiệp. Đó đó APG có nhiều cơ hội tiếp cận và thu hút được đội ngũ nhân viên có trình độ cao, giàu kinh nghiệm và phù hợp với chiến lược kinh doanh của Công ty.

APG đặc biệt coi trọng đến vấn đề đào tạo nâng cao nghiệp vụ cán bộ nhân viên. Ngoài việc tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các khóa đào tạo nâng cao nghiệp vụ, APG còn chú trọng đến đào tạo kỹ năng nâng cao đảm bảo cho nhân viên hoàn thành mục tiêu như: kỹ năng giao tiếp và chăm sóc khách hàng, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng phân tích và nhận định thị trường.

Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ phúc lợi dành cho cán bộ nhân viên (CBNV), bao gồm thăm hỏi và tặng quà vào các dịp lễ, Tết, sinh nhật, cũng như hỗ trợ, động viên kịp thời khi cần thiết. Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, thể thao và liên hoan nhằm tăng cường sự gắn kết, thúc đẩy tinh thần đoàn kết trong tập thể.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn: Không có.

3.2. Các khoản đầu tư dài hạn khác

Bảng 4: Các khoản đầu tư dài hạn khác của Công ty trong năm 2024

Đơn vị tính: VND

STT	Đối tác	Giá trị đầu tư tại ngày 31/12/2024
1	Công ty cổ phần APG ECO Hòa Bình	117.500.000.000
2	Công ty Cổ phần APG ENERGY	131.625.000.000
3	Công ty Cổ phần APG ECO	19.800.000.000
4	Công ty Cổ phần Tập đoàn Agri-Vina	81.000.000.000
5	Công ty Cổ phần Nhiệt Điện Sinh	43.800.000.000
6	Công ty Cổ phần Đầu tư cụm công nghiệp	32.500.000.000
Tổng		426.225.000.000

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024)

3.3. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Bảng 5: So sánh các chỉ tiêu tài chính năm 2024 so với cùng kỳ

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% thay đổi
Tổng giá trị tài sản	1.827.207.169.259	2.653.122.457.768	45,20%
Doanh thu thuần	264.712.245.319	131.411.106.776	-50,36%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	167.721.965.665	(146.254.789.137)	-187,20%
Lợi nhuận khác	(61.291.288)	80.421.862	-
Lợi nhuận trước thuế	167.660.674.377	(146.174.367.275)	-187,18%
Lợi nhuận sau thuế	140.238.801.230	(149.252.024.828)	-206,43%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	813,69	(750)	-192,17%

(Nguồn: Tổng hợp từ các BCTC đã được kiểm toán năm 2023, năm 2024 của APG)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 6: Các chỉ số tài chính chủ yếu năm 2023 và năm 2024

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	26,01	8,02
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	26,01	8,02
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,035	0,101
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,037	0,112
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay vốn lưu động: (Doanh thu thuần/Vốn lưu động bình quân)	Lần	0,202	0,070
+ Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản)	Lần	0,145	0,052
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	52,99	-112,47
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	7,68	-5,43
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	7,96	-4,88
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	63,37	-125,75

(Nguồn: Tổng hợp từ các BCTC đã được kiểm toán năm 2023, năm 2024 của APG)

5. Cơ cấu cổ đông tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phiếu

- Tổng số cổ phiếu: **223.621.942** cổ phiếu;
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: **223.621.942** cổ phiếu. Trong đó:
- + Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: **153.621.942** cổ phiếu.
- + Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng đến ngày 06/05/2025: **70.000.000** cổ phiếu.

5.2. Cơ cấu cổ đông

Bảng 7: Cơ cấu cổ đông của công ty tại thời điểm 31/12/2024

STT	Loại cổ đông	Số lượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
I	Theo tỷ lệ sở hữu			
1	Cổ đông lớn	0	0	0
2	Cổ đông nhỏ	6.176	223.621.942	100,00
II	Theo loại hình cổ đông			
1	Cổ đông nhà nước	0	0	0
2	Cổ đông khác	6.176	223.621.942	100,00
2.1	Cổ đông tổ chức	23	20.400.583	9,12
i	Trong nước	15	8.753.975	3,91
ii	Nước ngoài	8	11.646.608	5,21
2.2	Cổ đông cá nhân	6.153	203.221.359	90,87
i	Trong nước	6.107	193.999.722	86,75
ii	Nước ngoài	46	9.221.637	4,12
Tổng cộng		6.176	223.621.942	100,00

(Nguồn: Tổng hợp từ Danh sách Cổ đông tại ngày 31/12/2024 do VSDC cung cấp)

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Năm 2024, APG tăng vốn điều lệ từ **1.463.066.120.000** đồng (Một nghìn bốn trăm sáu mươi ba tỷ không trăm sáu mươi sáu triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) lên **2.236.219.420.000** đồng (Hai nghìn hai trăm ba mươi sáu tỷ hai trăm mười chín triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

5.5. Các chứng khoán khác

Công ty có đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm như sau:

Ngày 14/05/2024, Công ty Cổ phần Chứng khoán APG chính thức tăng vốn điều lệ lên mức **2.236.219.420.000** đồng (Bằng chữ: Hai nghìn hai trăm ba mươi sáu tỷ, hai trăm mười chín triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng) theo Giấy phép Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 31/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành. Đây là đợt tăng vốn điều lệ thông qua thực hiện thành công chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty với tổng số lượng cổ phiếu chào bán là **70.000.000** cổ phiếu, tỷ lệ thành công đạt 100%.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty (ESG)

6.1. Tác động lên môi trường

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Nhỏ.
- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không đáng kể.
- b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: 0%

6.3. Tiêu thụ năng lượng

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Thấp.
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không.
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không.

6.4. Tiêu thụ nước

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Nước máy/ Hợp lý.
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử: 0%

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 (Không).
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 (Không).

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: 38 người, 10 triệu đồng/người.
- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Nghiêm túc thực hiện.
- c) Hoạt động đào tạo người lao động
 - Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Thực hiện trung bình.
 - Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp : Có thực hiện.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty tuân thủ theo đúng các Luật định hiện hành và hướng ứng các phong trào vận động của chính quyền địa phương.

- Tiết kiệm năng lượng: APG ban hành quy định về việc sử dụng hợp lý các thiết bị điện; thực hiện chế độ bảo dưỡng – bảo trì máy móc, thiết bị nhằm nâng cao tuổi thọ máy và giảm tiêu thụ điện năng. Đầu tư hệ thống công nghệ thông tin phục vụ họp trực tuyến, làm việc từ xa cho các cán bộ nhằm giảm tần suất di chuyển bằng phương tiện giao thông, tiết kiệm nhiên liệu, giảm khí thải ra môi trường.
- Tiết kiệm tài nguyên: APG khuyến khích việc số hóa, đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào việc tương tác, làm việc nhằm tiết kiệm giấy, mực in và không gian lưu trữ. Công ty cũng chú trọng sử dụng các vật liệu thân thiện môi trường, có khả năng tái chế.
- Môi trường làm việc xanh: APG chú trọng không gian làm việc xanh, với mật độ cây trong văn phòng được bố trí hợp lý và chăm sóc định kỳ.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024

Bảng 8: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 so với cùng kỳ

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
1	Doanh thu	264.672.217.317	116.021.798.780	-56,2
2	Chi phí hoạt động	77.877.974.538	217.028.938.238	178,7
3	Lợi nhuận trước thuế	167.660.674.377	-145.816.298.404	-187,0
4	Lợi nhuận sau thuế	140.238.801.230	-130.485.614.318	-193,0
5	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	7,96%	-4,88%	-100,6
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/Cổ phiếu)	813,69	-656,09	-180,6
7	Giá trị sổ sách (VND/cổ phiếu)	11.341	10.743	-5,3

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024)

Hoạt động của từng mảng kinh doanh năm 2024 chi tiết như sau:

Bảng 9: Kết quả hoạt động từng mảng kinh doanh năm 2024 so với cùng kỳ

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ thay đổi (%)
Doanh thu nghiệp vụ môi giới	6.019.388.661	23.428.809.808	289,22
Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	3.490.000.000	12.916.800.000	270,11
Doanh thu nghiệp vụ tư vấn tài chính	1.598.181.818	590.545.455	-63,05
Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư	200.636.364	847.916.774	322,61

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ thay đổi (%)
Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	947.237.137	2.595.954.544	174,06
Doanh thu hoạt động khác	538.520.549	4.743.794.522	780,89
Tổng cộng	12.793.964.529	45.123.821.103	252,70

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024)

- Trong tình hình chung của trong nước và thế giới, Ban Tổng Giám đốc đã có những chính sách phù hợp để điều hành phát triển Công ty.
- Trong năm công ty đã phát triển hoạt động dịch vụ ngân hàng đầu tư, môi giới, khai thác thêm khách hàng mở mới tài khoản giao dịch chứng khoán sử dụng các dịch vụ của công ty.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

- Tình hình tài sản của công ty ổn định, không có nợ phải thu quá hạn.
- Không có nợ khó đòi phải trích lập dự phòng.

2.2. Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ của Công ty ở mức thấp, không có các khoản nợ lớn.
- Công ty không có các khoản nợ quá hạn phải trả, không có khoản nợ ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh do chênh lệch tỷ giá hối đoái.
- Công ty không có khoản nợ ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh do chênh lệch lãi vay.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

• Về cơ cấu tổ chức

Khuyến khích sự sáng tạo và nâng cao nghiệp vụ của mỗi cá nhân, tăng cường các hoạt động tương tác gắn kết nội bộ nhằm thúc đẩy hiệu quả công việc cũng như kết quả kinh doanh.

• Về chính sách

Các chính sách về sản phẩm, nhân sự và quy trình - quy chế nội bộ tiếp tục được phát triển nhằm mục đích nâng cao chất lượng nghiệp vụ và kết quả kinh doanh.

• Về quản lý

Ban Tổng Giám đốc luôn đề ra những chỉ đạo kịp thời nhằm kiểm soát rủi ro và phát triển hoạt động kinh doanh tuân thủ đúng Luật định hiện hành.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Hoạt động môi giới chứng khoán: Đẩy mạnh hoạt động môi giới chứng khoán và nâng cao thị phần của APG trên hai sở giao dịch.

Hoạt động tư vấn, dịch vụ ngân hàng đầu tư: Tiếp tục xây dựng và cung cấp các sản phẩm Tư vấn cho các doanh nghiệp, tổ chức đầu tư và các nhà đầu tư cá nhân.

Quản trị rủi ro: Chú trọng quản trị rủi ro đặc biệt trong hoạt động giao dịch ký quỹ, giao dịch chứng khoán phái sinh.

Công nghệ: Tiếp tục xây dựng thêm nhiều sản phẩm tiện ích cho người dùng, nâng cấp hệ thống máy móc trang thiết bị phục vụ cho giao dịch của nhà đầu tư.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

- Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, đảm bảo các chỉ tiêu môi trường.
- Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Có đầy đủ phẩm chất, trình độ nghiệp vụ phục vụ công việc.
- Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Nghiêm túc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Cùng với thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2024, APG đã cùng tập thể cán bộ nhân viên bám sát định hướng kinh doanh, linh hoạt ứng phó với diễn biến thị trường, chủ động và nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt mục tiêu. APG đã cố gắng tận dụng cơ hội của nền kinh tế và hướng đến năm 2025 tăng trưởng tốt hơn.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Năm 2024, kinh tế và địa chính trị toàn cầu biến động mạnh, tạo ra sự phân hóa rõ rệt giữa các khu vực. Các nền kinh tế phát triển thu hút dòng vốn mạnh mẽ, trong khi nhiều thị trường mới nổi đối mặt với thách thức phục hồi. Trước xu hướng nổi lỏng chính sách tiền tệ tại nhiều quốc gia, hiệu quả thực thi vẫn hạn chế do lạm phát chịu tác động từ nhiều yếu tố phức tạp. Các xung đột quân sự kéo dài, như Nga – Ukraine và căng thẳng Trung Đông, tiếp tục gây gián đoạn chuỗi cung ứng,

tác động đến giá cả hàng hóa và tăng trưởng toàn cầu. Dù chịu tác động từ môi trường quốc tế, thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn ghi nhận tăng trưởng tích cực, phản ánh nỗ lực điều hành kinh tế vĩ mô và sự thích ứng của thị trường.

Trong bối cảnh này, HĐQT Công ty đã nỗ lực thực hiện đầy đủ vai trò quản trị, giám sát chặt chẽ chiến lược kinh doanh, kiểm soát rủi ro và đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, đồng hành cùng Ban Tổng Giám đốc thúc đẩy hiệu quả hoạt động, duy trì sự ổn định trước các biến động. Đồng thời, HĐQT cũng không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo hoạt động minh bạch, có trách nhiệm với môi trường, xã hội và hướng đến phát triển bền vững, tối ưu hóa lợi ích cho cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2024, Tổng Giám đốc đã chỉ đạo triển khai các công việc tuân thủ quy định Điều lệ Công ty, các Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT theo đúng chức năng và nhiệm vụ, cụ thể như sau:

- Thực hiện tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
- Tiến hành thực hiện các kế hoạch kinh doanh đã được HĐQT, ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua;
- Hoàn thành lựa chọn địa điểm trụ sở chính mới của Công ty;
- Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh các hoạt động quản trị rủi ro;
- Về nhân sự và tiền lương:
 - + Tập trung phát triển nhân lực tại các mảng nghiệp vụ trọng yếu, triển khai tuyển dụng nhân sự cao cấp phù hợp định hướng kinh doanh của công ty;
 - + Rà soát xây dựng Quy chế lương thưởng hiệu quả, cạnh tranh nhằm thu hút nhân tài, gắn kết người lao động với công ty, gia tăng hiệu suất làm việc, góp phần nâng cao kết quả kinh doanh.

Hàng tuần, HĐQT có tổ chức họp giao ban với Tổng Giám đốc và một số nhân sự quản lý khác tạo ra sự tương tác ổn định, chặt chẽ giữa HĐQT và Tổng Giám đốc. Việc điều hành kinh doanh của Tổng Giám đốc nắm vững và thực hiện quản trị công ty theo đúng các chuẩn mực, phù hợp với thông lệ quản trị Việt Nam cũng như trên thế giới, luôn đề cao quyền lợi của Công ty và lợi ích của cổ đông.

Hàng quý, Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, tiến độ thực hiện các Nghị quyết HĐQT, những khó khăn vướng mắc trong quá trình điều hành. Thông qua nhưng báo cáo kịp thời, chính xác của Tổng Giám đốc, HĐQT cũng nhanh chóng đưa ra những nghị quyết điều chỉnh, bổ sung phù hợp với thực tiễn.

3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị

HDQT tiếp tục đồng hành và sát cánh cùng Ban Tổng Giám đốc để định hướng và chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh trên phạm vi toàn Công ty.

- Tập trung phát triển dịch vụ trong đó đặc biệt là các nghiệp vụ Tư vấn tài chính và Bảo lãnh phát hành, Môi giới, Giao dịch ký quỹ, đăng ký lưu ký.
- Hoàn thiện và sửa đổi, bổ sung quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị trên tinh thần cập nhật định hướng hoạt động theo chuẩn mực và thông lệ quốc tế.
- Nâng cao năng lực quản trị, kỹ năng, tính chuyên nghiệp và đạo đức nghề nghiệp. Xây dựng chính sách động lực, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ nhân viên Công ty. Bổ sung nhân sự tâm huyết, lấy chất lượng làm trọng tâm, đạo đức làm nền tảng để triển khai công việc một cách hiệu quả.
- Tiếp tục duy trì hoạt động hiệu quả của bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc HDQT.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Bảng 10: Cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty tại thời điểm 31/12/2024

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ghi chú	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Hồ Hưng	Chủ tịch HĐQT	09/04/2022	-
2	Ông Huỳnh Minh Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT	11/08/2024	-
3	Ông Trần Thiên Hà	Thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc	09/04/2022	-

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ghi chú	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
4	Ông Nguyễn Anh Dũng	Thành viên HĐQT/Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	09/04/2022	11/08/2024
5	Ông Võ Quý Lâm	Thành viên HĐQT không điều hành/Thành viên UBKT	09/04/2022	-
6	Ông Lê Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	09/04/2022	11/08/2024
7	Ông Huỳnh Đức Hùng	Thành viên độc lập HĐQT/Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán	11/08/2024	-
8	Ông Lê Đình Chí Linh	Thành viên độc lập HĐQT	11/08/2024	-
9	Ông Lê Bình Phương	Thành viên HĐQT	11/08/2024	-

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

• Tiểu ban kiểm toán nội bộ

Tiểu ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ như sau:

- Hỗ trợ HĐQT trong công tác kiểm soát hoạt động của Công ty trong phạm vi thẩm quyền, bao gồm kiểm soát chất lượng dịch vụ môi giới, tự doanh, tư vấn chứng khoán, tư vấn tài chính và các hoạt động kinh doanh khác.
- Đảm bảo tính độc lập trong đánh giá và tư vấn, nhằm gia tăng giá trị và cải thiện hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Hỗ trợ Công ty thực hiện mục tiêu một cách có hệ thống và nguyên tắc, qua đó nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro, hệ thống kiểm soát nội bộ và quy trình quản trị.

- Bảo vệ giá trị Công ty thông qua giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật và đạo đức kinh doanh, đồng thời phát hiện, khắc phục sai sót trong hoạt động kinh doanh.
- Tư vấn, định hướng cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc về kiểm soát rủi ro, cải thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp và nâng cao hiệu quả vận hành.
- Giám sát quy trình hoạt động của các phòng ban, đưa ra các khuyến nghị giúp Công ty nâng cao năng suất và tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh.

- **Tình hình hoạt động năm 2024**

Tiểu ban Kiểm toán nội bộ chủ động lên kế hoạch thực hiện công việc theo nhiệm vụ được giao và tiến hành kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của Công ty và tổ chức nhiều cuộc họp theo các chủ đề thực hiện và kế hoạch kỳ tiếp theo, với sự tham gia của các thành viên có liên quan, chi tiết bao gồm:

- ✓ **Về giám sát báo cáo tài chính**

Thực hiện giám sát, kiểm tra tính phù hợp của Báo cáo tài chính theo chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán theo quý, soát xét 6 tháng và kiểm toán năm 2023 trước khi Ban Tổng Giám đốc thông qua HĐQT và công bố thông tin ra bên ngoài theo quy định; có ý kiến về tính trung thực, đầy đủ, đúng hạn và tính phù hợp của Báo cáo tài chính theo chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán và các quy định pháp luật hiện hành, không ghi nhận bất thường đối với giao dịch các bên liên quan như mua bán hàng hóa, góp vốn, chia cổ tức ... Không có thay đổi nào trong quản lý làm ảnh hưởng trọng yếu đến tình hình tài chính và Báo cáo tài chính của Công ty.

- ✓ **Giám sát việc kiểm toán độc lập**

Thực hiện lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024, ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn. Công ty đã thực hiện lựa chọn đơn vị kiểm toán theo đúng quy định.

Kết quả giám sát việc kiểm toán độc lập phù hợp với yêu cầu của Công ty về phạm vi, đối tượng, phương pháp, thời gian cũng như các yêu cầu đảm bảo chất lượng, tính độc lập, không xung đột lợi ích của kiểm toán độc lập.

Trong quá trình kiểm tra, Tiểu ban Kiểm toán nội bộ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Công ty áp dụng quy trình quản lý chặt chẽ, từ việc ghi nhận chi phí đến việc ghi nhận doanh thu, số liệu sổ sách minh bạch, rõ ràng.

Công tác kiểm toán nội bộ là một trong những nghiệp vụ quan trọng tại Công ty, ngày càng gắn bó với các hoạt động sản xuất kinh doanh. Kiểm toán nội bộ là công cụ hữu hiệu của HĐQT để kiểm tra, giám sát và hỗ trợ cho hoạt động điều

Stt	Số nghị quyết, quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	22.03-01/2024/ NQ/HĐQT-APG	22/03/2024	Thông qua phương án đầu tư bất động sản làm địa điểm kinh doanh của Công ty Cổ phần Chứng khoán APG.	100%
2	22.03-02/2024/NQ /HĐQT-APG	22/03/2024	Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.	100%
3	0405/2024/NQ/ HĐQT-APG	04/05/2024	Thông qua chủ trương đầu tư cổ phần các Công ty chưa niêm yết.	100%
4	0605-01/2024/NQ/ HĐQT-APG	06/05/2024	Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ.	100%
5	1005-01/2024/ NQ/HĐQT-APG	10/05/2024	Thông qua việc đăng ký tăng vốn điều lệ và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi của Công ty Cổ phần Chứng khoán APG.	100%
6	1305-01/2024/ NQ/HĐQT-APG	13/05/2024	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2024.	100%
7	0406-01/2024/NQ/ HĐQT-APG	04/06/2024	Thông qua việc thanh lý Hợp đồng đã ký với Công ty Cổ phần Bất động sản Xây lắp dầu khí Việt Nam.	100%
8	3105/2024/NQ/ HĐQT-APG	31/05/2024	Thông qua việc điều chỉnh Hợp đồng Đặt cọc và các	100%

Stt	Số nghị quyết, quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			nội dung liên quan việc điều chỉnh.	
9	0107-01/2024/ NQ/HĐQT-APG	01/07/2024	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2024 lần thứ 2.	100%
10	0107-02/2024/ NQ/HĐQT-APG	01/07/2024	Thông qua Chủ trương thay đổi địa điểm Công ty Cổ phần Chứng khoán APG – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.	100%
11	1108-01/2024/NQ/ HĐQT-APG	11/08/2024	Thông qua phân công nhiệm vụ Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán APG (nhiệm kỳ 2022 – 2026).	100%
12	2608-01/2024/ NQ/HĐQT-APG	26/08/2024	Thông qua việc điều chỉnh và Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	100%
13	1509-01/2024/NQ/ HĐQT-APG	15/9/2024	Phê duyệt chủ trương vay vốn bổ sung vốn kinh doanh.	100%
14	0512/2024/NQ/ HĐQT-APG	05/12/2024	Thông qua việc đóng cửa Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Giao dịch 132 Mai Hắc Đế.	100%
15	2712-01/2024/NQ/ HĐQT-APG	27/12/2024	Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính.	100%



Stt	Số nghị quyết, quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
16	2712-02/2024/NQ/HĐQT-APG	27/12/2024	Phê duyệt Chủ trương vay vốn Công ty/Quỹ đầu tư nước ngoài.	100%
17	2712-03/2024/NQ/HĐQT-APG	27/12/2024	Thông qua Phương án xử lý các tài khoản giao dịch, hợp đồng, thỏa thuận, thông báo liên quan đến giao dịch chứng khoán đã ký với Khách hàng.	100%

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã đóng góp vào những quyết định quan trọng của quản trị công ty, đặc biệt là trong việc đánh giá thành tích điều hành, đặt ra mức thù lao đối với cán bộ điều hành và thành viên hội đồng quản trị, rà soát báo cáo tài chính và giải quyết mâu thuẫn nội bộ. Các thành viên độc lập hội đồng quản trị đem lại cho cổ đông niềm tin rằng những quyết định mà hội đồng quản trị đưa ra là vô tư và không thiên vị.

Các thành viên độc lập hội đồng quản trị đã đảm bảo được tính khách quan hướng tới mục tiêu là lợi ích của toàn Công ty, góp phần làm cân bằng, hài hòa lợi ích giữa các nhóm chủ thể trong Công ty.

Sự tham gia của thành viên độc lập hội đồng quản trị giúp duy trì sự minh bạch trong quá trình tổ chức và hoạt động của Công ty, ngăn ngừa việc bùng bít các thông tin liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty và các hành vi che giấu giao dịch tư lợi có nguy cơ dẫn đến những sai phạm, tổn thất, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích của các chủ thể có liên quan. Sự có mặt của các thành viên đã nâng cao hiệu quả hoạt động của hội đồng quản trị và cải thiện chất lượng quản trị tại APG.

2. Ủy ban kiểm toán

2.1. Thành viên và cơ cấu

Stt	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Anh Dũng	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán	21/09/2021	11/08/2024	Thạc sĩ Kinh tế

Stt	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Trình độ chuyên môn
2	Ông Võ Quý Lâm	Thành viên Ủy ban kiểm toán	21/09/2021	-	Cử nhân
3	Ông Huỳnh Đức Hùng	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán	11/08/2024	-	Cử nhân

2.2. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán

Stt	Thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Anh Dũng	3/5	60%	100%	Miễn nhiệm theo NQ ĐHĐCĐTN năm 2024 ngày 11/08/2024
2	Ông Võ Quý Lâm	5/5	100%	100%	-
3	Ông Huỳnh Đức Hùng	2/5	40%	100%	Bổ nhiệm theo NQ ĐHĐCĐTN năm 2024 ngày 11/08/2024

- Kiểm tra tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Quy chế Quản trị Công ty; Bao gồm nhưng không giới hạn kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về nghĩa vụ thuế, bảo hiểm bắt buộc và các nghĩa vụ tài chính khác.
- Kiểm tra việc tuân thủ các chính sách, quy định, quy trình của Công ty; Đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các rủi ro.
- UBKT đã báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 của UBKT.
- Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty trong kỳ.

- Trao đổi với tổ chức kiểm toán độc lập để làm rõ các vấn đề phát sinh, các rủi ro phát hiện trong quá trình kiểm toán độc lập để kiến nghị các giải pháp xử lý, và ngăn ngừa rủi ro.
- Đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống quản trị nội bộ thông qua việc rà soát các báo cáo của bộ phận kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ủy ban kiểm toán

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thu nhập (đồng)
1	Ông Nguyễn Hồ Hưng	Chủ tịch HĐQT	31.500.000
2	Ông Trần Thiên Hà	Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc	1.167.000.000

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của APG)

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	Nguyễn Hồ Hưng	Chủ tịch HĐQT	10.052.270	6,87	6.783.803	3,0336	Giảm tỷ lệ sở hữu
2	Trần Thiên Hà	Thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc	1.813.010	1,18	340.000	0,1520	Cơ cấu lại danh mục đầu tư
3	Võ Quý Lâm	Thành viên HĐQT/Thành viên UBKT	1.211.974	0,79	890.100	0,3980	Giảm tỷ lệ sở hữu
4	Nguyễn Anh Dũng	Thành viên HĐQT/Chủ tịch UBKT (miễn	321.874	0,21	321.874	0,1439	Tỷ lệ sở hữu thay đổi sau đợt

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
		nhiệm ngày 11/08/2024)					phát hành cổ phiếu riêng lẻ
5	Lê Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 11/08/2024)	292.613	0,19	0	0	Giảm tỷ lệ sở hữu
6	Nguyễn Thị Phương	Trưởng ban KTNB (từ nhiệm ngày 16/10/2024)	351.135	0,23	0	0	Giảm tỷ lệ sở hữu
7	Nguyễn Thanh Nghị	Kế toán trưởng	380.397	0,25	421.697	0,1886	Giảm tỷ lệ sở hữu
8	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Phụ trách Quản trị Công ty/Thư ký HĐQT	236.090	0,15	10.000	0,0045	Giảm tỷ lệ sở hữu
9	Lê Bình Phương	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 11/08/2024)	0	0	129.600	0,0580	Tăng tỷ lệ sở hữu
10	Lê Đình Chí Linh	Thành viên HĐQT độc lập (bổ nhiệm ngày 11/08/2024)	1.289.900	0,84	1.619.900	0,7244	Tỷ lệ sở hữu thay đổi sau đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ và mua thêm cổ phiếu

PHÂN PHỐI

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
							sau đợt phát hành nên tỷ lệ sở hữu giảm

(Nguồn: APG)

- Các giao dịch khác: Không có.

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có.

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Việc thực hiện giao dịch cho vay với các bên liên quan luôn đảm bảo tuân thủ quy định về quản trị công ty và không có vi phạm. Công ty đã công bố thông tin, nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT khi giao dịch với các bên liên quan; phản ánh các giao dịch này tại BCTC và Báo cáo tình hình quản trị Công ty.

Nghiên cứu và ban hành chiến lược, chính sách, quy chế, quy trình quản trị rủi ro. Giám sát, ngăn ngừa, phát hiện và xử lý rủi ro; Báo cáo thực thi quản trị rủi ro của Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

"Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán APG cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho Công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.



Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán đã được công bố trên Website của APG theo đường dẫn: <https://www.apsi.vn/quan-he-co-dong.html>.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN APG
XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Thiên Hà



PHỤ LỤC

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024
THEO THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY ASEAN (ACGS) CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN APG
(Đính kèm Báo cáo thường niên năm 2024 số 1604-01/2025/BCTN-APG ngày 16/04/2025)

Quản trị công ty tốt được xem là thước đo năng lực cạnh tranh, là nền tảng tăng cường minh bạch và trách nhiệm giải trình của doanh nghiệp khi thực thi chiến lược phát triển bền vững. Trong bối cảnh chuyển đổi xanh, chuyển đổi kép và phát triển bền vững đang trở thành xu thế, đầu tư vào quản trị công ty có ý nghĩa vô cùng quan trọng với APG.

Thẻ điểm Quản trị Công ty ASEAN (ACGS) đã được xúc tiến thực hiện từ năm 2011 với sự tham gia của Malaysia, Singapore, Thái Lan, Indonesia, Philippines và Việt Nam. Với mục tiêu nâng cao các tiêu chuẩn và thực hành quản trị công ty tại các doanh nghiệp niêm yết trong khu vực và ghi nhận nỗ lực xuất sắc của các doanh nghiệp ASEAN có thực hành quản trị công ty tốt.

Nhằm nâng cao chất lượng quản trị, APG đã tiến hành đánh giá tình hình quản trị công ty năm 2024 theo Thẻ điểm Quản trị Công ty ASEAN (ACGS) (phiên bản sửa đổi, bổ sung tháng 3 năm 2024).

Căn cứ pháp lý các Quy định tham chiếu:

- Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty G20/OECD ("Nguyên tắc OECD");
- Bộ Nguyên tắc Quản trị Toàn cầu của ICGN ("ICGN");
- Bộ Tiêu chuẩn quản trị GRI (Global Reporting Initiative);
- Bộ tiêu chuẩn TCFD (Task Force on Climate-related Financial Disclosures);
- Bộ quy tắc quản trị doanh nghiệp của Vương quốc Anh (UK CODE);
- Nguyên tắc và Khuyến nghị Quản trị Doanh nghiệp của Sở Giao dịch Chứng khoán Úc (ASX Code).

I. CẤP ĐỘ 1

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
A.	QUYỀN VÀ ĐỐI XỬ CÔNG BẰNG VỚI CỔ ĐÔNG			
A.1	Quyền Cơ bản của Cổ đông			
A.1.1	Công ty có chi trả cổ tức (tạm ứng và cuối kỳ/hàng năm) một cách công bằng và kịp thời không; tất cả cổ đông đều được đối xử bình đẳng và được thanh toán trong vòng 30 ngày sau khi (i) được tuyên bố đối với cổ tức tạm ứng; (ii) được cổ đông phê duyệt tại đại hội đồng cổ đông đối với cổ tức cuối kỳ? Trong trường hợp công ty chào bán cổ tức bằng cổ phiếu, công ty có thanh toán cổ tức trong vòng 60 ngày không?	Không	ĐHĐCĐTN năm 2024 của APG không có kế hoạch về phương án chi trả cổ tức trong năm 2024.	Nguyên tắc OECD (2023): II.A.6
A.2	Quyền tham gia hiệu quả và quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông, quyền được thông tin về các quy định, bao gồm thủ tục biểu quyết, quy chế hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.			
A.2.1	Cổ đông có được trao cơ hội đưa vào chương trình nghị sự, để phê duyệt thù lao (phí, phụ cấp, lợi ích bằng hiện vật và các khoản đãi ngộ khác) hoặc bất kỳ sự gia tăng thù lao nào đối với các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành không?	Có	Tại ĐHCĐ thường niên năm 2024, vấn đề về thù lao các thành viên HĐQT là một trong những nội dung được thảo luận và biểu quyết tại Đại hội.	Nguyên tắc OECD (2023): II.C.5

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
A.2.2	Công ty có quy định về quyền của cổ đông không kiểm soát trong việc đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị không?	Không	Đã quy định tại Quy chế và Điều lệ công ty.	
A.2.3	Công ty có cho phép cổ đông thực hiện quyền bầu cử riêng lẻ đối với từng thành viên Hội đồng quản trị không?	Có	Cổ đông có đầy đủ quyền bầu cử, ứng cử thành viên HĐQT theo Quy chế bầu cử công ty đã công bố.	
A.2.4	Công ty có công bố công khai thủ tục biểu quyết được áp dụng trước khi tiến hành cuộc họp không?	Có	Công bố đầy đủ trong tài liệu họp và Ban bầu cử hướng dẫn các cổ đông trước khi tiến hành.	Nguyên tắc OECD (2023): II.C; ICGN (2021): 10.4
A.2.5	Biên bản Đại hội đồng cổ đông gần nhất có ghi nhận việc cổ đông đã được tạo điều kiện để đặt câu hỏi, cũng như các câu hỏi của cổ đông và câu trả lời của công ty không?	Có	Đã quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): II.C.4;
A.2.6	Công ty có công bố công khai kết quả biểu quyết, bao gồm số phiếu tán thành, không tán thành và phiếu trắng, đối với tất cả các nghị quyết/từng mục trong	Có	Nội dung này được thể hiện đầy đủ tại Báo cáo kết quả kiểm phiếu đã công bố.	ICGN (2021): 10.10.

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
	chương trình nghị sự của Đại hội đồng cổ đông gần nhất không?			
A.2.7	Công ty có công bố công khai danh sách các thành viên Hội đồng quản trị đã tham dự Đại hội đồng cổ đông gần nhất không?	Có	Tại Biên bản họp ĐHĐCĐTN năm 2024 đã được thông qua và công bố.	Nguyên tắc OECD (2023): II.C.4.
A.2.8	Công ty có công bố công khai việc tất cả các thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (nếu không phải là thành viên Hội đồng quản trị) đã tham dự Đại hội đồng cổ đông gần nhất không?	Có		
A.2.9	Công ty có cho phép cổ đông thực hiện quyền biểu quyết vắng mặt không?	Có	Quy định chi tiết trong Quy chế biểu quyết, bầu cử tại ĐHĐCĐTN năm 2024.	Nguyên tắc OECD (2023): II.C.6.
A.2.10	Công ty có thực hiện việc biểu quyết bằng phiếu (không phải bằng hình thức giơ tay) đối với tất cả các nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất không?	Có	Quy định chi tiết trong Quy chế biểu quyết, bầu cử tại ĐHĐCĐTN năm 2024.	ICGN (2021): 10.9.
A.2.11	Công ty có công bố công khai việc chỉ định một bên độc lập (người kiểm phiếu/giám sát) để thực hiện việc kiểm đếm và/hoặc xác nhận kết quả biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông không?	Có	Nội dung này được thể hiện đầy đủ tại Báo cáo kết quả kiểm phiếu đã công bố.	

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
A.2.12	Công ty có công khai kết quả biểu quyết đối với tất cả các nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông/Đại hội đồng cổ đông bất thường gần nhất vào ngày làm việc tiếp theo không?	Có	Tại Biên bản họp ĐHĐCĐTN năm 2024 đã được thông qua và công bố.	Nguyên tắc OECD (2023): II.C.1
A.2.13	Công ty có gửi thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông và Đại hội đồng cổ đông bất thường trước ít nhất 21 ngày không?	Có	Quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty đã công bố và tình hình thực tế thực hiện.	
A.2.14	Công ty có cung cấp cơ sở và giải thích đối với từng mục trong chương trình nghị sự cần có sự phê duyệt của cổ đông trong thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông/tài liệu kèm theo và/hoặc bản tuyên bố kèm theo không?	Có	Tài liệu tại ĐHĐCĐTN năm 2024 đã cung cấp đầy đủ thông tin và cơ sở về các vấn đề trình ĐHĐCĐ thông qua.	
A.2.15	Công ty có tạo điều kiện cho cổ đông đưa các vấn đề vào chương trình nghị sự của Đại hội đồng cổ đông và/hoặc yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo một tỷ lệ nhất định không?	Có	Tại Biên bản họp ĐHĐCĐTN năm 2024 đã được thông qua và công bố.	Nguyên tắc OECD (2023): II.C.4
A.3	Thị trường kiểm soát doanh nghiệp cần được vận hành một cách hiệu quả và minh bạch			
A.3.1	Trong trường hợp sáp nhập, mua lại và/hoặc tiếp quản cần có sự phê duyệt của cổ đông, Hội đồng quản trị	Không	APG chưa thực hiện các giao dịch này.	Nguyên tắc OECD (2023):

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
	của công ty có chỉ định một bên độc lập để đánh giá tính công bằng của giá trị giao dịch không?			II.H.1
A.4	Việc thực hiện quyền sở hữu của tất cả cổ đông, bao gồm cả nhà đầu tư tổ chức, cần được tạo điều kiện thuận lợi			
A.4.1	Công ty có công bố công khai các thông lệ nhằm khuyến khích cổ đông tương tác với công ty ngoài khuôn khổ các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông không?	Có	Nội dung này được thể hiện và công bố tại Báo cáo thường niên, thông báo và tài liệu họp ĐHĐCĐ của APG.	Nguyên tắc OECD (2023): II.D; ICGN (2021): 1.4.
A. 5	Cổ phiếu và Quyền Biểu quyết			
A.5.1	Trong trường hợp công ty có nhiều loại cổ phiếu, công ty có công khai quyền biểu quyết gắn liền với từng loại cổ phiếu (ví dụ: thông qua trang web của công ty/báo cáo/sổ giao dịch chứng khoán/trang web của cơ quan quản lý) không?	Có	Quy định tại Quy chế, Điều lệ của công ty được đăng trên Website của công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): II.E; ICGN (2021): 9.1
A.6	Thông báo ĐHĐCĐ			
A.6.1	Mỗi nghị quyết được trình bày tại ĐHĐCĐTN gần nhất có chỉ đề cập đến một vấn đề duy nhất không, tức là	Có	Tại Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2025 đã được thông qua và công bố.	Nguyên tắc OECD (2023):

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
	không có việc gộp nhiều vấn đề vào cùng một nghị quyết?			II.C.1; II.C.2; II.C.5; II.C.6; ICGN (2021): 3.7; 9.2.
A.6.2	Thông báo triệu tập ĐHĐCĐTN/tài liệu gửi kèm có được dịch đầy đủ sang tiếng Anh và công bố cùng ngày với phiên bản tiếng Việt không?	Không	APG chưa thực hiện công bố song song các tài liệu bằng 2 ngôn ngữ Việt Nam và Tiếng Anh. ⇒ Đề xuất: Kể từ năm 2025, APG định hướng thực hiện CBTT đồng thời bằng tiếng Anh.	
Thông báo triệu tập ĐHĐCĐTN/tài liệu gửi kèm có các thông tin chi tiết sau đây không:				
A.6.3	Có bao gồm hồ sơ lý lịch của các thành viên Hội đồng quản trị (ít nhất là tuổi, trình độ học vấn, ngày bổ nhiệm đầu tiên, kinh nghiệm và chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các công ty niêm yết khác) trong việc ứng cử/tái ứng cử không?	Có	Tại Bản cung cấp thông tin của các thành viên HĐQT đã được công bố.	
A.6.4	Có xác định rõ ràng Đơn vị kiểm toán được bầu chọn/tái bầu chọn hay không?	Có	Nội dung cụ thể tại Tài liệu ĐHĐCĐTN năm 2024 đã được công bố.	
A.6.5	Các văn bản ủy quyền có được cung cấp một cách dễ dàng không?	Có		

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
A. 7	Giao dịch nội bộ và các hành vi tự giao dịch lạm dụng cần bị nghiêm cấm			
A.7.1	Các thành viên Hội đồng quản trị có bắt buộc phải báo cáo các giao dịch cổ phần của công ty trong vòng 3 ngày làm việc không?	Có	APG thực hiện tuân thủ quy định về công bố thông tin theo Thông tư 96/2020/TT-BTC.	Nguyên tắc OECD (2023): III.E; ICGN (2021): 4.4
A.8	Giao dịch với các bên liên quan của thành viên Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý chủ chốt			
A.8.1	Công ty có chính sách yêu cầu một ủy ban gồm các thành viên Hội đồng quản trị độc lập xem xét các giao dịch với các bên liên quan (RPTs) trọng yếu để xác định xem các giao dịch đó có phù hợp với lợi ích tốt nhất của công ty và cổ đông hay không?	Có	Quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế quản trị nội bộ của công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): II.F; II.F.1; II.F.2. ICGN (2021): 9.3; 9.4.
A.8.2	Công ty có chính sách yêu cầu các thành viên Hội đồng quản trị từ chối tham gia vào cuộc thảo luận của Hội đồng về một vấn đề cụ thể khi họ có xung đột lợi ích hay không?	Có		
A.8.3	Công ty có chính sách về việc cho vay đối với các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cấm thực hiện hành vi này, hoặc đảm bảo rằng các khoản vay được thực hiện trên	Không		

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
	cơ sở giao dịch ngang giá và theo lãi suất thị trường hay không?			
A. 9	Bảo vệ cổ đông thiểu số trước các hành vi lạm dụng			
A.9.1	Công ty có công bố rằng các giao dịch với các bên liên quan (RPTs) được thực hiện theo cách đảm bảo rằng chúng công bằng và được thực hiện trên cơ sở giao dịch ngang giá hay không?	Có	APG thực hiện tuân thủ quy định về công bố thông tin theo Thông tư 96/2020/TT-BTC.	Nguyên tắc OECD (2023): II.E; II.F; II.G. ICGN (2021): 9.3; 9.4
A.9.2	Trong trường hợp các giao dịch với bên liên quan yêu cầu sự chấp thuận của cổ đông, quyết định có được đưa ra bởi các cổ đông không có lợi ích liên quan hay không?	Có	APG tuân thủ công bố công khai các giao dịch với Người có liên quan tại Báo cáo tài chính soát xét, Báo cáo tài chính kiểm toán, Báo cáo tình hình quản trị định kỳ và Báo cáo thường niên định kỳ của công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): II.G. ICGN (2021): 9.5; 9.7.
B.	Tính Bền vững và Khả năng Thích ứng			
B.1	Công bố thông tin liên quan đến tính bền vững cần nhất quán, có thể so sánh và đáng tin cậy, đồng thời bao gồm thông tin trọng yếu mang tính hồi tố và dự báo mà một nhà đầu tư hợp lý sẽ xem xét quan trọng trong việc đưa ra quyết định đầu tư hoặc biểu quyết			

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
Thông tin trọng yếu liên quan đến tính bền vững cần được xác định rõ ràng:				
B.1.1	Công ty có xác định/báo cáo các vấn đề ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị) trọng yếu đối với chiến lược của tổ chức hay không?	Có	Nội dung này được thể hiện tại Báo cáo thường niên đã công bố.	Nguyên tắc OECD (2023): VI.A.1; ICGN (2021): 7.7
B.1.2	Công ty có xác định biến đổi khí hậu là một vấn đề cần quan tâm hay không?	Không	Chưa thực hiện. ⇒ Đề xuất: Trong năm 2025, APG định hướng thực hiện.	Nguyên tắc OECD (2023): VI.A.1; ICGN (2021): 7.7
B.1.3	Công ty có áp dụng khung hoặc tiêu chuẩn báo cáo về tính bền vững được quốc tế công nhận (ví dụ: GRI, Báo cáo Tích hợp, SASB, Tiêu chuẩn Công bố Thông tin Bền vững của IFRS) hay không?	Không	Chưa thực hiện. ⇒ Đề xuất: Trong năm 2025, APG định hướng thực hiện.	Nguyên tắc OECD (2023): VI.A.3.
Nếu công ty công khai đặt ra mục tiêu hoặc chỉ tiêu liên quan đến tính bền vững, khung công bố thông tin cần quy định rằng các chỉ số đáng tin cậy được công bố thường xuyên ở dạng dễ tiếp cận.				

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
B.1.4	Công ty có công bố mục tiêu định lượng về tính bền vững hay không?	Không	Chưa thực hiện. ⇒ <i>Đề xuất</i> : Trong năm 2025, APG định hướng thực hiện.	Nguyên tắc OECD (2023): VI.A.4; ICGN (2021): 7.4.
B.1.5	Công ty có công bố tiến độ thực hiện các chỉ tiêu liên quan đến tính bền vững so với các mục tiêu đã đặt ra trước đó hay không?	Có	Nội dung này được thể hiện tại Báo cáo thường niên đã công bố.	
B.1.6	Công ty có xác nhận rằng Báo cáo/Công bố thông tin về Tính Bền vững của mình được Hội đồng quản trị hoặc Ủy ban Hội đồng quản trị xem xét và/hoặc phê duyệt hay không?	Có	Nội dung này được thể hiện tại Báo cáo thường niên đã công bố.	Nguyên tắc OECD (2023): VI.A.3
B.2	Các khung quản trị doanh nghiệp cần cho phép đối thoại giữa công ty, cổ đông và các bên liên quan để trao đổi quan điểm về các vấn đề liên quan đến tính bền vững.			
B.2.1	Công ty có tương tác với các bên liên quan nội bộ để trao đổi quan điểm và thu thập phản hồi về các vấn đề liên quan đến tính bền vững trọng yếu đối với hoạt động kinh doanh của công ty hay không?	Không	Chưa thực hiện.	Nguyên tắc OECD (2023): VI.A.1; VI.B.
B.2.2	Công ty có tiến hành tương tác với các bên liên quan bên ngoài để trao đổi quan điểm và thu thập phản hồi	Không	Chưa thực hiện.	Nguyên tắc OECD (2023): VI.A.1; VI.B

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
	về các vấn đề bền vững trọng yếu đối với hoạt động kinh doanh của công ty hay không?			
B.3	Khung quản trị doanh nghiệp cần đảm bảo rằng Hội đồng quản trị xem xét đầy đủ các rủi ro và cơ hội bền vững trọng yếu khi thực hiện các chức năng chính của mình trong việc rà soát, giám sát và hướng dẫn các thông lệ quản trị, công bố thông tin, chiến lược, hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ, bao gồm cả các rủi ro vật lý và chuyển đổi liên quan đến biến đổi khí hậu.			
Hội đồng quản trị cần đánh giá xem cấu trúc vốn của công ty có phù hợp với các mục tiêu chiến lược và mức độ chấp nhận rủi ro liên quan của công ty để đảm bảo khả năng phục hồi trước các kịch bản khác nhau hay không.				
B.3.1	Công ty có công bố rằng Hội đồng quản trị tiến hành rà soát hàng năm về việc cấu trúc vốn và nợ của công ty có phù hợp với các mục tiêu chiến lược và mức độ chấp nhận rủi ro liên quan của công ty hay không?	Có	Quy định cụ thể tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được thông qua và công bố.	Nguyên tắc OECD (2023): VI.D.1
B.4	Khung quản trị doanh nghiệp cần ghi nhận các quyền của các bên liên quan được pháp luật quy định hoặc thông qua thỏa thuận song phương, và khuyến khích sự hợp tác tích cực giữa các doanh nghiệp và các bên liên quan trong việc tạo ra của cải, việc làm và tính bền vững của các doanh nghiệp có tình hình tài chính lành mạnh.			
Công ty có công bố chính sách và các biện pháp thực hiện liên quan đến:				
B.4.1	Sự tồn tại và phạm vi nỗ lực của công ty trong việc đảm bảo phúc lợi của khách hàng?	Có	Quy định chi tiết tại Quy chế quản trị nội bộ của từng phòng ban.	

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
B.4.2	Quy trình lựa chọn nhà cung cấp/nhà thầu?	Có	Quy định chi tiết tại Quy chế quản trị nội bộ của từng phòng ban.	Nguyên tắc OECD (2023): VI.D.1
B.4.3	Nỗ lực của công ty trong việc đảm bảo chuỗi giá trị của mình thân thiện với môi trường hoặc phù hợp với việc thúc đẩy phát triển bền vững?	Có	Chi tiết tại Báo cáo thường niên đã công bố.	
B.4.4	Nỗ lực của công ty trong việc tương tác với cộng đồng nơi công ty hoạt động?	Có	Chi tiết tại Báo cáo thường niên đã công bố.	
B.4.5	Các chương trình và quy trình chống tham nhũng của công ty?	Không	Chưa thực hiện.	
B.4.6	Việc bảo vệ quyền của các chủ nợ như thế nào?	Không	Chưa thực hiện.	
B.4.7	Công ty có báo cáo/phần riêng biệt thảo luận về những nỗ lực của mình đối với các vấn đề môi trường/kinh tế và xã hội hay không?	Không	Chi tiết tại Báo cáo thường niên đã công bố.	
B.5	Khi quyền lợi của các bên liên quan được pháp luật bảo vệ, các bên liên quan cần có cơ hội được bồi thường hiệu quả cho hành vi vi phạm quyền của họ			
B.5.1	Công ty có cung cấp thông tin liên hệ thông qua trang web của công ty hoặc Báo cáo thường niên để các bên liên quan (ví dụ: khách hàng, nhà cung cấp, công	Có	Được công bố đầy đủ trên website và Báo cáo thường niên của công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): VI.D.2

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
	chúng, v.v.) có thể bày tỏ mối quan ngại và/hoặc khiếu nại về hành vi có thể vi phạm quyền của họ hay không?			
B.6	Các cơ chế tham gia của người lao động cần được phát triển			
B.6.1	Công ty có công bố rõ ràng các chính sách và biện pháp thực hiện về sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động của mình hay không?	Có	APG có quy định về chế độ phúc lợi, triển khai mua gói bảo hiểm y tế tự nguyện cho các CBNV của Công ty. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ.	Nguyên tắc OECD (2023): VI.D.3
B.6.2	Công ty có công bố rõ ràng các chính sách và biện pháp thực hiện về các chương trình đào tạo và phát triển cho người lao động của mình hay không?	Có	Công ty tổ chức đào tạo nội bộ cho cán bộ quản lý và CBNV thường xuyên theo tuần/tháng và chú trọng các tài liệu có bản quyền chất lượng nhằm phục vụ công tác đào tạo, nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ lãnh đạo và cán bộ quản lý.	
B.6.3	Công ty có chính sách khen thưởng/bồi thường có tính đến hiệu quả hoạt động của công ty ngoài các chỉ số tài chính ngắn hạn hay không?	Có	Cụ thể tại các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty.	

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
B.7	Các bên liên quan, bao gồm người lao động cá nhân và các tổ chức đại diện của họ, cần có thể tự do thông báo các mối quan ngại của họ về các hành vi bất hợp pháp hoặc phi đạo đức cho Hội đồng quản trị và quyền của họ không bị xâm phạm khi thực hiện việc này.			
B.7.1	Công ty có chính sách tố cáo, bao gồm các quy trình khiếu nại của người lao động và các bên liên quan khác về các hành vi bị cáo buộc là bất hợp pháp và phi đạo đức, và cung cấp thông tin liên hệ thông qua trang web của công ty hoặc báo cáo thường niên hay không?	Có	Cụ thể tại các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): VI.D.5
B.7.2	Công ty có chính sách hoặc quy trình bảo vệ người lao động/người tiết lộ hành vi bị cáo buộc là bất hợp pháp/phi đạo đức khỏi bị trả thù hay không?	Có	Cụ thể tại các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty.	
C.	Công khai và Minh bạch			
C.1	Cấu trúc sở hữu minh bạch			
C.1.1	Thông tin về cổ phiếu có tiết lộ danh tính của chủ sở hữu hưởng lợi, nắm giữ từ 5% cổ phiếu trở lên hay không?	Có	Thực hiện Báo cáo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.	Nguyên tắc OECD (2023): VI.A; VI.4
C.1.2	Công ty có công bố cổ phiếu trực tiếp và gián tiếp (được coi là) của các cổ đông lớn và/hoặc cổ đông quan trọng hay không?	Có		

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
C.1.3	Công ty có công bố cổ phiếu trực tiếp và gián tiếp (được coi là) của các thành viên Hội đồng quản trị hay không?	Có		
C.1.4	Công ty có công bố cổ phiếu trực tiếp và gián tiếp (được coi là) của ban quản lý cấp cao hay không?	Có		
C.1.5	Công ty có công bố chi tiết về công ty mẹ/công ty nắm giữ, các công ty con, công ty liên kết, liên doanh và các doanh nghiệp/công cụ có mục đích đặc biệt (SPEs)/(SPVs) hay không?	Có		
C.2	Chất lượng Báo cáo thường niên			
Báo cáo thường niên của công ty có công bố các nội dung sau đây hay không:				
C.2.1	Mục tiêu của doanh nghiệp	Có	Chi tiết tại Báo cáo thường niên đã công bố.	Nguyên tắc OECD (2023): VI.A.1; VI.A.2; VI.A.5; VI.A.6; VI.A.8; VI.A.10. ICGN (2021): 2; 3; 5.
C.2.2	Các chỉ số hiệu quả tài chính	Có		
C.2.3	Các chỉ số hiệu quả phi tài chính	Có		
C.2.4	Chính sách cổ tức	Có		
C.2.5	Thông tin tiểu sử của tất cả thành viên Hội đồng Quản trị/Ban Kiểm soát, bao gồm ít nhất: độ tuổi, trình độ học vấn, ngày được bổ nhiệm lần đầu, kinh nghiệm liên	Có		

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
	quan và các chức vụ quản lý tại các công ty niêm yết (nếu có).			
Tuyên bố xác nhận quản trị doanh nghiệp				
C.2.6	Báo cáo thường niên có chứa tuyên bố xác nhận sự tuân thủ đầy đủ của công ty đối với quy tắc quản trị doanh nghiệp và trong trường hợp không tuân thủ, xác định và giải thích lý do cho từng vấn đề đó hay không?	Có	Chi tiết tại Báo cáo thường niên đã công bố.	Nguyên tắc OECD (2023): IV.A.9.
C.3.	Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và cán bộ quản lý chủ chốt			
C.3.1	Có công bố cấu trúc phí cho các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hay không?	Có	Tại Nghị quyết ĐHĐCĐTN đã thông qua và công bố.	ICGN (2021): 5.9
C.3.2	Công ty có công bố công khai [ví dụ: báo cáo thường niên hoặc các tài liệu công khai khác] chi tiết về thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hay không?	Có	Tại Nghị quyết ĐHĐCĐTN đã thông qua và công bố, Báo cáo tài chính kiểm toán và Báo cáo tình hình quản trị công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): IV.A.6
C.3.3	Công ty có công bố chính sách/biện pháp thực hiện thù lao (phí, phụ cấp, lợi ích bằng hiện vật và các khoản thù lao khác) (ví dụ: việc sử dụng các biện pháp khuyến khích ngắn hạn và dài hạn và các chỉ số hiệu quả) cho	Không	Chưa thực hiện..	Nguyên tắc OECD (2023): V.D.5

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
	các thành viên Hội đồng quản trị điều hành và Tổng giám đốc hay không?			
C.3.4	Công ty có công bố công khai [ví dụ: báo cáo thường niên hoặc các tài liệu công khai khác] chi tiết về thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị điều hành và Tổng giám đốc [nếu người đó không phải là thành viên Hội đồng quản trị] hay không?	Có	Tại Nghị quyết ĐHĐCDTN đã thông qua và công bố, Báo cáo tài chính kiểm toán và Báo cáo tình hình quản trị công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): IV.A.6
C.4.	Công bố giao dịch với các bên liên quan (RPT)			
C.4.1	Công ty có công bố chính sách của mình về việc xem xét và phê duyệt các giao dịch với các bên liên quan (RPT) trọng yếu hay không?	Có	Quy định chi tiết tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): IV.A.7;
C.4.2	Công ty có công bố tên, mối quan hệ, bản chất và giá trị của từng giao dịch với các bên liên quan (RPT) trọng yếu hay không?	Có	Công bố tuân thủ theo các quy định pháp luật hiện hành.	ICGN (2021): 9.4.
C.5	Giao dịch cổ phiếu của công ty bởi các thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc			
C.5.1	Công ty có công bố giao dịch cổ phiếu của công ty bởi người nội bộ hay không?	Có	Công bố thông tin tuân thủ quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC.	Nguyên tắc OECD (2023): IV.A.7;

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
				ICGN (2021): 9.4; 5.5
C.6	Kiểm toán viên độc lập và Báo cáo kiểm toán			
Trường hợp cùng một công ty kiểm toán được thuê để thực hiện cả dịch vụ kiểm toán và dịch vụ phi kiểm toán:				
C.6.1	Có công bố phí dịch vụ kiểm toán và phí dịch vụ phi kiểm toán hay không?	Không	Hội đồng quản trị Công bố thông tin về việc ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán.	Nguyên tắc OECD (2023): IV.C; IV.D; ICGN (2021): 8.3.
C.6.2	Phí dịch vụ phi kiểm toán có vượt quá phí dịch vụ kiểm toán hay không?	Không	Công ty không có phí dịch vụ phi kiểm toán.	ICGN (2021): 8.3
C.7	Phương thức truyền thông			
Công ty có sử dụng các phương thức truyền thông sau đây hay không:				
C.7.1	Báo cáo tài chính quý	Có	Công bố đầy đủ theo quy định pháp luật hiện hành.	Nguyên tắc OECD (2023): IV.E;
C.7.2	Trang web của công ty	Có	Chi tiết tại website công ty: https://www.apsi.vn/	

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
C.7.3	Buổi gặp gỡ phân tích viên	Không	Chưa thực hiện.	IICGN (2021): 7.
C.7.4	Buổi họp báo/họp báo cáo	Không	Chưa thực hiện.	
C.8	Nộp/công bố báo cáo thường niên/báo cáo tài chính đúng hạn			
C.8.1	Báo cáo tài chính/báo cáo thường niên đã được kiểm toán có được công bố trong vòng 120 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính hay không?	Có	Nộp và công bố thông tin tuân thủ quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC.	Nguyên tắc OECD (2023): IV.A.1; IV.C; IV.E; ICGN (2021): 7.3.
C.8.2	Báo cáo thường niên có được công bố trong vòng 120 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính hay không?	Có		
C.8.3	Tính trung thực và hợp lý/sự trình bày trung thực của báo cáo tài chính/báo cáo thường niên có được Hội đồng quản trị và/hoặc các cán bộ có liên quan của công ty xác nhận hay không?	Có	Khẳng định bởi Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.	
C.9	Trang web của công ty			
Công ty có trang web công bố thông tin cập nhật về các nội dung sau đây hay không:				
C.9.1	Báo cáo tài chính/báo cáo (quý gần nhất)	Có	Cung cấp đầy đủ thông tin và được cập nhật thường xuyên tại mục Quan hệ cổ đông.	Nguyên tắc OECD (2023): IV.A.1; IV.E;
C.9.2	Tài liệu cung cấp trong các buổi họp giao ban cho các nhà phân tích và giới truyền thông	Có		

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
C.9.3	Báo cáo thường niên có thể tải xuống	Có		ICGN (2021): 7.
C.9.4	Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên và/hoặc bất thường	Có		
C.9.5	Biên bản Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên và/hoặc bất thường	Có		
C.9.6	Điều lệ công ty (nội quy công ty, bản ghi nhớ và điều khoản hiệp hội).	Có		
C.10	Quan hệ nhà đầu tư			
C.10.1	Công ty có công bố thông tin liên hệ (ví dụ: điện thoại, fax và email) của cán bộ/văn phòng chịu trách nhiệm về quan hệ nhà đầu tư hay không?	Có	Công bố đầy đủ trên website công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): V.D.9
D.	Trách nhiệm của Hội đồng quản trị			
D.1	Nhiệm vụ và Trách nhiệm của Hội đồng quản trị			
Trách nhiệm của Hội đồng quản trị và chính sách quản trị doanh nghiệp được xác định rõ ràng:				
D.1.1	Công ty có công bố chính sách quản trị doanh nghiệp/điều lệ Hội đồng quản trị hay không?	Có	Hội đồng quản trị Công ty đã họp thông qua Quy chế quản trị nội bộ.	Nguyên tắc OECD (2023): IV.A.9.

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
D.1.2	Các loại quyết định cần sự phê duyệt của Hội đồng quản trị có được công bố hay không?	Có	Quy định chi tiết tại Điều lệ tổ chức và hoạt động đã được công bố.	Nguyên tắc OECD (2023): V.D.
D.1.3	Vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị có được nêu rõ ràng hay không?	Có		
Tầm nhìn/Sứ mệnh của doanh nghiệp				
D.1.4	Công ty có tuyên bố tầm nhìn và sứ mệnh được cập nhật hay không?	Có	Chi tiết tại Báo cáo thường niên của Công ty đã được công bố.	Nguyên tắc OECD (2023): V.D.1
D.1.5	Hội đồng quản trị có đóng vai trò lãnh đạo trong quá trình xây dựng và rà soát chiến lược của công ty ít nhất hàng năm hay không?	Có	Quy định chi tiết tại Điều lệ tổ chức và hoạt động đã được công bố.	ICGN (2021): 1.1;
D.1.6	Hội đồng quản trị có quy trình rà soát, giám sát và theo dõi việc thực hiện chiến lược của doanh nghiệp hay không?	Có	Quy định chi tiết tại Điều lệ tổ chức và hoạt động đã được công bố.	Nguyên tắc OECD (2023): V.D.1.
D.2	Cơ cấu Hội đồng quản trị			
Quy tắc đạo đức hoặc ứng xử				
D.2.1	Chi tiết về quy tắc đạo đức hoặc ứng xử có được công bố hay không?	Có	Chi tiết tại các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty.	

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
D.2.2	Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị/ban quản lý cấp cao và người lao động có bắt buộc phải tuân thủ quy tắc/các quy tắc hay không?	Có		Nguyên tắc OECD (2023): V.C
D.2.3	Công ty có quy trình thực hiện và giám sát việc tuân thủ quy tắc/các quy tắc đạo đức hoặc ứng xử hay không?	Có		
Cơ cấu và Thành phần Hội đồng quản trị				
D.2.4	Các thành viên Hội đồng quản độc lập có chiếm ít nhất 50% Hội đồng quản trị hay không?	Không	Thực tế, số lượng thành viên HĐQT độc lập chiếm 28,57% Hội đồng quản trị.	Nguyên tắc OECD (2023): V.E.
D.2.5	Công ty có giới hạn nhiệm kỳ chín năm hoặc ít hơn hoặc 2 nhiệm kỳ 5 năm ⁽¹⁾ mỗi nhiệm kỳ cho các thành viên Hội đồng quản trị độc lập hay không? <i>(1) Nhiệm kỳ 5 năm phải được quy định bởi luật pháp đã tồn tại trước khi ban hành Thẻ điểm Quản trị Doanh nghiệp ASEAN năm 2011.</i>	Có	Công ty áp dụng theo Quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành tại Việt Nam.	Nguyên tắc OECD (2023): V.E;
				ICGN (2021): 3.4
D.2.6	Công ty có đặt giới hạn năm vị trí thành viên Hội đồng quản trị mà một thành viên Hội đồng quản trị độc lập/không điều hành có thể đồng thời nắm giữ hay không?	Có	Quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị của công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): V.E.3

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
D.2.7	Công ty có thành viên Hội đồng quản trị điều hành nào phục vụ tại hơn hai Hội đồng quản trị của các công ty niêm yết bên ngoài tập đoàn hay không?	Không	Chưa thực hiện.	
Ủy ban Đề cử				
D.2.8	Công ty có Ủy ban Đề cử hay không?	Không	Công ty không có Ủy ban Đề cử.	Nguyên tắc OECD (2023): II.C.5; V.E.1; V.E.2.
D.2.9	Ủy ban Đề cử có bao gồm đa số thành viên Hội đồng quản trị độc lập hay không?	Không		
D.2.10	Chủ tịch Ủy ban Đề cử có phải là thành viên Hội đồng quản trị độc lập hay không?	Không		
D.2.11	Công ty có công bố điều khoản tham chiếu/cơ cấu quản trị/điều lệ của Ủy ban Đề cử hay không?	Không		
D.2.12	Việc tham dự cuộc họp của Ủy ban Đề cử có được công bố hay không, và nếu có, Ủy ban Đề cử có họp ít nhất hai lần trong năm hay không?	Không		
Ủy ban Thù lao/Ủy ban Bồi thường				
D.2.13	Công ty có Ủy ban Thù lao hay không?	Không	Công ty không có Ủy ban Đề cử.	

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
D.2.14	Ủy ban Thù lao có bao gồm toàn bộ các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành, với đa số là các thành viên Hội đồng quản trị độc lập hay không?	Không		Nguyên tắc OECD (2023): V.D.5
D.2.15	Chủ tịch Ủy ban Thù lao có phải là thành viên Hội đồng quản trị độc lập hay không?	Không		
D.2.16	Công ty có công bố điều khoản tham chiếu/cơ cấu quản trị/điều lệ của Ủy ban Thù lao hay không?	Không	Công ty không có Ủy ban Đề cử.	Nguyên tắc OECD (2023): V.E.2
D.2.17	Việc tham dự cuộc họp của Ủy ban Thù lao có được công bố hay không, và nếu có, Ủy ban Thù lao có họp ít nhất hai lần trong năm hay không?	Không		
Ủy ban Kiểm toán				
D.2.18	Công ty có Ủy ban Kiểm toán hay không?	Có	Quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty đã thông qua và công bố.	Nguyên tắc OECD (2023): V.E.1
D.2.19	Ủy ban Kiểm toán có bao gồm toàn bộ các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành, với đa số là các thành viên Hội đồng quản trị độc lập hay không?	Có	Quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty đã thông qua và công bố.	

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
D.2.20	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán có phải là thành viên Hội đồng quản trị độc lập hay không?	Có		Nguyên tắc OECD (2023): V.E.1; ICGN (2021): 8.3.
D.2.21	Công ty có công bố điều khoản tham chiếu/cơ cấu quản trị/điều lệ của Ủy ban Kiểm toán hay không?	Có		
D.2.22	Có ít nhất một thành viên Hội đồng quản trị độc lập của ủy ban có chuyên môn về kế toán (trình độ hoặc kinh nghiệm về kế toán) hay không?	Có		
D.2.23	Việc tham dự cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán có được công bố hay không, và nếu có, Ủy ban Kiểm toán có họp ít nhất bốn lần trong năm hay không?	Có	Trong năm 2024, Ủy ban kiểm toán APG đã có tổng cộng 5 cuộc họp.	ICGN (2021): 8.3
D.2.24	Ủy ban Kiểm toán có trách nhiệm chính trong việc đưa ra khuyến nghị về việc bổ nhiệm và miễn nhiệm kiểm toán viên độc lập hay không?	Có	Quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty đã thông qua và công bố.	
D.3	Quy trình của Hội đồng quản trị			
Các cuộc họp và sự tham dự của Hội đồng quản trị				
D.3.1	Các cuộc họp của Hội đồng quản trị có được lên lịch trước khi bắt đầu năm tài chính hay không?	Có	Thực tế thực hiện.	

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
D.3.2	Hội đồng quản trị có họp ít nhất sáu lần trong năm hay không?	Có	Hội đồng quản trị APG đã thực hiện tổng cộng 17 cuộc họp.	Nguyên tắc OECD (2023): V.E.3; ICGN (2021): 1.5
D.3.3	Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có tham dự ít nhất 75% tổng số cuộc họp của Hội đồng quản trị được tổ chức trong năm hay không?	Không	Do thay đổi cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị, một số thành viên đã miễn nhiệm và được bổ nhiệm tại ĐHĐCĐTN năm 2024.	Nguyên tắc OECD (2023): V.E.3
D.3.4	Công ty có yêu cầu số đại biểu tối thiểu là 2/3 để ra quyết định của Hội đồng quản trị hay không?	Có	Quy định chi tiết tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.	
D.3.5	Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của công ty có họp riêng ít nhất một lần trong năm mà không có sự hiện diện của bất kỳ cán bộ điều hành nào hay không?	Không	Thực tế không thực hiện.	
Tiếp cận thông tin				
D.3.6	Tài liệu cuộc họp của Hội đồng quản trị có được cung cấp cho Hội đồng quản trị ít nhất năm ngày làm việc trước cuộc họp của Hội đồng quản trị hay không?	Có	Quy định chi tiết tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): V.F.

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
D.3.7	Thư ký công ty có đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ Hội đồng quản trị thực hiện trách nhiệm của mình hay không?	Có	-	Nguyên tắc OECD (2023): V.F; ICGN (2021): 1.8
D.3.8	Thư ký công ty có được đào tạo về pháp luật, kế toán hoặc nghiệp vụ thư ký công ty và có cập nhật các diễn biến liên quan hay không?	Có	Thư ký Công ty luôn được cập nhật các vấn đề mới về pháp lý, kế toán.	
Bổ nhiệm và tái bầu cử thành viên Hội đồng quản trị				
D.3.9	Công ty có công bố các tiêu chí được sử dụng trong việc lựa chọn các thành viên Hội đồng quản trị mới hay không?	Có	Tuân thủ quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ, Quy chế, quy định nội bộ của Công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): II.C.5; V.D.6.
D.3.10	Công ty có mô tả quy trình được tuân thủ trong việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị mới hay không?	Có	Quy chế bầu cử thành viên HĐQT đã được thông qua và công bố.	
D.3.11	Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị có phải tái bầu cử sau mỗi 3 năm; hoặc 5 năm đối với các công ty niêm yết tại các quốc gia có luật pháp quy định nhiệm kỳ 5 năm ⁽²⁾ hay không? (2) Nhiệm kỳ 5 năm phải được quy định bởi luật pháp đã tồn tại trước khi giới thiệu Bảng điểm Quản trị Doanh nghiệp ASEAN vào năm 2011.	Có	Nhiệm kỳ thành Hội đồng quản trị tại APG là 5 năm.	ICGN (2021): 3.7
			Chi tiết tại Điều lệ Công ty đã được thông qua và công bố.	

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
Các vấn đề về thù lao				
D.3.12	Cổ đông hoặc Hội đồng quản trị có phê duyệt thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị điều hành và/hoặc các cán bộ quản lý cấp cao hay không?	Có	Chi tiết tại tài liệu ĐHCĐTN đã được công bố trên Website Công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): V.D.5; ICGN (2021): 5.
D.3.13	Công ty có các tiêu chuẩn đo lường được để điều chỉnh thù lao dựa trên hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị điều hành và cán bộ quản lý cấp cao phù hợp với lợi ích dài hạn của công ty, chẳng hạn như điều khoản thu hồi và tiền thưởng hoãn trả hay không?	Có	Chi tiết tại các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): V.D.5; ICGN (2021): 5.4
Kiểm toán nội bộ				
D.3.14	Công ty có bộ phận kiểm toán nội bộ riêng biệt hay không?	Có	Quy định chi tiết tại Điều lệ Công ty đã được thông qua và công bố.	Nguyên tắc OECD (2023): V.D.8.
D.3.15	Trưởng bộ phận kiểm toán nội bộ có được xác định hay không, hoặc nếu thuê ngoài, tên của công ty thuê ngoài có được công bố hay không?	Có	Chi tiết tại nội dung đã được công bố thông tin theo quy định pháp luật hiện hành.	

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
D.3.16	Việc bổ nhiệm và miễn nhiệm kiểm toán viên nội bộ có cần sự phê duyệt của Ủy ban Kiểm toán hay không?	Có	Quy định chi tiết tại Điều lệ Công ty đã được thông qua và công bố.	Nguyên tắc OECD (2023): V.D.8
Giám sát rủi ro				
D.3.17	Công ty có thiết lập các quy trình kiểm soát nội bộ/khung quản lý rủi ro vững chắc và định kỳ xem xét hiệu quả của khung đó hay không?	Có	Chi tiết tại các Quy chế, Quy định nội bộ của Công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): V.D.2; V.D.8; ICGN (2021): 6.
D.3.18	Báo cáo thường niên/Báo cáo quản trị doanh nghiệp thường niên có công bố rằng Hội đồng quản trị đã tiến hành xem xét các kiểm soát trọng yếu của công ty (bao gồm kiểm soát hoạt động, tài chính và tuân thủ) và hệ thống quản lý rủi ro hay không?	Có	Chi tiết tại Báo cáo thường niên, Báo cáo tình hình quản trị của Công ty đã được công bố.	ICGN (2021): 6.
D.3.19	Công ty có công bố các rủi ro chính mà công ty phải đối mặt một cách trọng yếu (ví dụ: tài chính, hoạt động bao gồm CNTT, môi trường, xã hội, kinh tế) hay không?	Có	Chi tiết tại Báo cáo thường niên của Công ty đã được công bố.	Nguyên tắc OECD (2023): IV.A.8.

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
D.3.20	Báo cáo thường niên/Báo cáo quản trị doanh nghiệp thường niên có chứa tuyên bố từ Hội đồng quản trị hoặc Ủy ban Kiểm toán nhận xét về tính đầy đủ của hệ thống kiểm soát nội bộ/quản lý rủi ro của công ty hay không?	Có		Nguyên tắc OECD (2023): V.D.8.
D.4	Nhân sự trong Hội đồng quản trị			
Chủ tịch Hội đồng quản trị				
D.4.1	Các cá nhân khác nhau có đảm nhận vai trò chủ tịch và tổng giám đốc hay không?	Có	Ông Trần Thiên Hà giữ chức vụ Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): V.E;
D.4.2	Chủ tịch có phải là thành viên Hội đồng quản trị độc lập hay không?	Không	-	ICGN (2021): 2.1
D.4.3	Có thành viên Hội đồng quản trị nào là cựu tổng giám đốc của công ty trong 2 năm qua hay không?	Không	-	ICGN (2021): 2.5.
D.4.4	Vai trò và trách nhiệm của chủ tịch có được công bố hay không?	Có	Vai trò và trách nhiệm của Chủ tịch được quy định và công bố tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.	ICGN (2021): 2.3
Thành viên Hội đồng quản trị độc lập cấp cao				

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
D.4.5	Nếu Chủ tịch không độc lập, Hội đồng quản trị có bổ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị độc lập cấp cao/Trưởng đoàn độc lập và vai trò của người đó có được xác định hay không?	Không	APG không có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập cấp cao.	ICGN (2021): 2.4.
Kỹ năng và năng lực				
D.4.6	Có ít nhất một thành viên Hội đồng quản trị không điều hành có kinh nghiệm làm việc trước đây trong lĩnh vực chính mà công ty đang hoạt động hay không?	Có	Chi tiết tại Báo cáo tình hình quản trị đã công bố.	ICGN (2021): 3.
D.5	Hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị			
Phát triển thành viên Hội đồng quản trị				
D.5.1	Công ty có chương trình định hướng cho các thành viên Hội đồng quản trị mới hay không?	Có	Chi tiết tại các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty.	ICGN (2021): 1.5
D.5.2	Công ty có chính sách và thực tiễn thực tế và các chương trình khuyến khích các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình đào tạo nghề nghiệp thường xuyên hoặc liên tục hay không?	Có	Chi tiết tại các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): V.E; V.E.4.
Bổ nhiệm và hiệu quả hoạt động của Tổng giám đốc/Ban quản lý điều hành				

Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
D.5.3	Công ty có công bố quy trình về cách Hội đồng quản trị lên kế hoạch kế nhiệm Tổng giám đốc/Chủ tịch và ban quản lý chủ chốt hay không?	Không	APG không có quy định về việc kế nhiệm.	Nguyên tắc OECD (2023): V.D.4;
D.5.4	Hội đồng quản trị có tiến hành đánh giá hiệu quả hoạt động hàng năm của Tổng giám đốc/Chủ tịch hay không?	Có	Chi tiết tại Nghị quyết ĐHĐCĐTN đã thông qua, Báo cáo tình hình quản trị và Báo cáo thường niên đã công bố.	Nguyên tắc OECD (2023): V.D.3
Đánh giá Hội đồng quản trị				
D.5.5	Công ty có tiến hành đánh giá hiệu quả hoạt động hàng năm của Hội đồng quản trị và công bố các tiêu chí và quy trình được tuân thủ cho việc đánh giá hay không?	Có	Chi tiết tại Điều lệ tổ chức và hoạt động, các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): V.D.3; ICGN (2021): 3.3
Đánh giá thành viên Hội đồng quản trị				
D.5.6	Công ty có tiến hành đánh giá hiệu quả hoạt động hàng năm của từng thành viên Hội đồng quản trị và công bố các tiêu chí và quy trình được tuân thủ cho việc đánh giá hay không?	Có	Chi tiết tại Điều lệ tổ chức và hoạt động, các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): V.D.3; ICGN (2021): 3.3



Mục	Tiêu chí	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
Đánh giá ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị				
D.5.7	Công ty có tiến hành đánh giá hiệu quả hoạt động hàng năm của các ủy ban của Hội đồng quản trị và công bố các tiêu chí và quy trình được tuân thủ cho việc đánh giá hay không	Có	Chi tiết tại Điều lệ tổ chức và hoạt động, các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): V.D.3; ICGN (2021): 3.3

II. CẤP ĐỘ 2

II.1. ĐIỀU KHOẢN BỔ SUNG

MỤC	TIÊU CHÍ	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
(B) A.	Quyền và Đối xử Công bằng đối với Cổ đông			
(B)A.1	Quyền tham gia hiệu quả và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và phải được thông báo về các quy tắc, bao gồm thủ tục bỏ phiếu, điều chỉnh ĐHĐCĐ			
(B)A.1.1	Công ty có thực hiện việc bỏ phiếu điện tử bảo mật theo thời gian thực vắng mặt tại các cuộc họp	Không	APG chưa có quy định về việc bỏ phiếu điện tử bảo mật.	Nguyên tắc OECD

MỤC	TIÊU CHÍ	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
	ĐHĐCĐ hay không?			(2023): II.C.6.
(B)A.2	Đối xử công bằng đối với cổ đông			
(B)A.2.	Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ thường niên			
(B)A.2.1	Công ty có phát hành thông báo triệu tập ĐHĐCĐ thường niên (với chương trình nghị sự chi tiết và tài liệu giải thích) như đã thông báo cho Sở giao dịch chứng khoán, ít nhất 28 ngày trước ngày họp hay không?	Có	Điều lệ và quy chế nội bộ về quản trị công ty có hình thức biểu quyết từ xa.	Nguyên tắc OECD (2023): II.C.1; II.C.5; ICGN (2021): 10.3
(B).B.	Tính bền vững và khả năng phục hồi			
(B). B.1				
(B). B.1.1	Công ty có công bố cách thức quản lý các rủi ro và cơ hội liên quan đến biến đổi khí hậu hay không?	Không	Chưa thực hiện.	Nguyên tắc OECD (2023): VI.A.4; ICGN (2021):

MỤC	TIÊU CHÍ	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
				7.5; TCFD: Chỉ số và Mục tiêu.
(B). B.1.2	Công ty có công bố rằng Báo cáo Bền vững/Công bố Thông tin Bền vững của mình được đảm bảo bên ngoài hay không?	Có	Chi tiết tại Báo cáo thường niên năm 2024 đã được công bố, trong đó bao gồm nội dung báo cáo về phát triển bền vững.	Nguyên tắc OECD (2023): VI.A.5; ICGN (2021): 7.4; Bộ Tiêu chuẩn GRI 2021: 2-5.
(B). B.1.3	Công ty có công bố kênh tương tác với các nhóm bên liên quan và cách thức công ty phản hồi các mối quan ngại về ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị) của các bên liên quan hay không?	Có		Nguyên tắc OECD (2023): VI.B; Bộ Tiêu chuẩn GRI

MỤC	TIÊU CHÍ	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
				2021: 2-29.
(B). B.1.4	Công ty có đơn vị/bộ phận/ủy ban chịu trách nhiệm cụ thể quản lý các vấn đề bền vững hay không?	Không	Chưa thực hiện.	Nguyên tắc OECD (2021): VI.C; ICGN (2021): 1.1.e
(B). B.1.5	Công ty có công bố sự giám sát của Hội đồng quản trị đối với các rủi ro và cơ hội liên quan đến tính bền vững hay không?	Có	Tại Báo cáo thường niên năm 2024 đã được công bố, trong đó bao gồm nội dung báo cáo về phát triển bền vững.	Nguyên tắc OECD (2021): VI.C; ICGN (2021): 1.1.f; TCFD: Chỉ tiêu Quản trị.
(B). B.1.6	Công ty có công bố mối liên kết giữa thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị điều hành và ban quản lý cấp cao với hiệu quả hoạt động bền vững của	Không	Chưa thực hiện.	Nguyên tắc OECD (2021): VI.C;

MỤC	TIÊU CHÍ	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
	năm trước hay không?			ICGN (2021): 5.3; Bộ Tiêu chuẩn GRI 2021: 2-19.
(B). B.1.7	Hệ thống tổ cáo nội bộ của công ty có được quản lý bởi các bên/tổ chức độc lập hay không?	Có	Chi tiết tại Điều lệ tổ chức và hoạt động, các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty.	ICGN (2021): 4.2
(B).C.	Công khai và Minh bạch			
(B).C.1	Chất lượng Báo cáo thường niên			
(B).C.1.1	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán/báo cáo thường niên có được công bố trong vòng 60 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính hay không?	Có	APG thực hiện tuân thủ quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): IV.A.1
(B).D.	Trách nhiệm của Hội đồng quản trị			
(B).D.1	Năng lực và Tính Đa dạng của Hội đồng quản trị			

MỤC	TIÊU CHÍ	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
(B). D.1.1	Công ty có ít nhất một thành viên Hội đồng quản trị độc lập là nữ hay không?	Không	APG không thuộc trường hợp này.	Nguyên tắc OECD (2023): V.E.4.
(B). D.1.2	Công ty có chính sách và công bố các mục tiêu đo lường được để thực hiện tính đa dạng của Hội đồng quản trị và báo cáo về tiến độ đạt được các mục tiêu đó hay không?	Có	Chi tiết tại Báo cáo thường niên đã công bố.	
(B). D.2	Cơ cấu Hội đồng quản trị			
(B). D.2.1	Ủy ban Đề cử có bao gồm toàn bộ các thành viên Hội đồng quản trị độc lập hay không?	Không	APG không có Ủy ban Đề cử.	ICGN (2021): 2.2
(B). D.2.2	Ủy ban Đề cử có thực hiện quy trình xác định chất lượng của các thành viên Hội đồng quản trị phù hợp với định hướng chiến lược của công ty hay không?	Không		Nguyên tắc OECD (2023): V.D.6
(B). D.3	Bổ nhiệm và Tái Bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị			
(B). D.3.1	Công ty có sử dụng các công ty tìm kiếm chuyên nghiệp hoặc các nguồn ứng viên bên ngoài khác (chẳng hạn như cơ sở dữ liệu thành viên Hội đồng	Không	Chưa thực hiện.	Nguyên tắc OECD (2023): V.D.6

MỤC	TIÊU CHÍ	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
	quản trị do các tổ chức thành viên Hội đồng quản trị hoặc cổ đông thiết lập) khi tìm kiếm ứng viên cho Hội đồng quản trị hay không?			
(B). D.4	Cơ cấu và Thành phần Hội đồng quản trị			
(B). D.4.1	Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành độc lập có chiếm hơn 50% Hội đồng quản trị đối với một công ty có chủ tịch độc lập hay không?	Có	Chi tiết tại Báo cáo tình hình quản trị đã công bố.	Nguyên tắc OECD (2023): V.E.1
(B). D.5	Giám sát Rủi ro			
(B). D.5.1	Công ty có công bố rằng Hội đồng quản trị đã xác định các rủi ro chính liên quan đến công nghệ thông tin, bao gồm gián đoạn, an ninh mạng và phục hồi sau thảm họa, để đảm bảo rằng các rủi ro đó được quản lý và tích hợp vào khung quản lý rủi ro tổng thể hay không?	Có	Chi tiết tại Điều lệ tổ chức và hoạt động, các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty.	Nguyên tắc OECD (2023): V.D.2
(B). D.6	Hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị			
(B). D.6.1	Công ty có Ủy ban Rủi ro cấp Hội đồng quản trị riêng	Không	Chưa thực hiện.	ICGN (2021):

MỤC	TIÊU CHÍ	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
	biệt hay không?			6.5

II.2. HÌNH PHẠT

MỤC	TIÊU CHÍ	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
(P) A.	Quyền và Đối xử Công bằng đối với Cổ đông			
(P)A.1	Quyền cơ bản của cổ đông			
(P)A.1.1	Công ty có thất bại hoặc bỏ qua việc đề nghị đối xử bình đẳng đối với việc mua lại cổ phần cho tất cả các cổ đông hay không?	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	Nguyên tắc OECD (2023): II.A.
(P)A.2	Cổ đông, bao gồm cả cổ đông tổ chức, cần được phép tham vấn lẫn nhau về các vấn đề liên quan đến quyền cơ bản của cổ đông như được định nghĩa trong các Nguyên tắc, ngoại trừ các trường hợp ngăn chặn lạm dụng.			
(P)A.2.1	Có bằng chứng về các rào cản ngăn cản cổ đông giao tiếp hoặc tham vấn với các cổ đông khác hay không?	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	Nguyên tắc OECD (2023): II.D.

MỤC	TIÊU CHÍ	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
(P)A.3	Quyền tham gia hiệu quả và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và phải được thông báo về các quy tắc, bao gồm thủ tục bỏ phiếu, điều chỉnh ĐHĐCĐ			
(P)A.3.1	Công ty có đưa thêm bất kỳ mục chương trình nghị sự bổ sung và không được thông báo nào vào thông báo triệu tập ĐHĐCĐ thường niên/bất thường hay không?	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	Nguyên tắc OECD (2023): II.C.2.
(P)A.3.2	Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch các Ủy ban của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc có vắng mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hay không?	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	Nguyên tắc OECD (2023): II.C.
(P)A.4	Cấu trúc vốn và các thỏa thuận cho phép một số cổ đông nhất định có được mức độ kiểm soát không tương xứng với quyền sở hữu vốn chủ sở hữu của họ cần được công bố.			
Công ty có thất bại trong việc công bố sự tồn tại của				
(P)A.4.1	Thỏa thuận cổ đông hay không?	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	Nguyên tắc OECD (2023):
(P)A.4.2	Giới hạn quyền biểu quyết hay không?			

MỤC	TIÊU CHÍ	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
(P)A. 4.3	Quyền biểu quyết đa số hay không?			II.D.
(P)A.5	Cấu trúc vốn và các thỏa thuận cho phép một số cổ đông nhất định có được mức độ kiểm soát không tương xứng với quyền sở hữu vốn chủ sở hữu của họ cần được công bố.			
(P)A.5.1	Có cấu trúc sở hữu kim tự tháp và/hoặc cấu trúc sở hữu chéo rõ ràng hay không?	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	Nguyên tắc OECD (2023): IV.A.3.
(P)A.6	Giao dịch nội bộ và các hành vi tự giao dịch lạm dụng cần bị cấm.			
(P)A.6.1	Có bất kỳ bản án kết tội nào về giao dịch nội bộ liên quan đến các thành viên Hội đồng quản trị/ban quản lý và người lao động trong ba năm qua hay không?	Không	APG không xảy ra trường hợp này, không có bản án hoặc phán quyết của Tòa án có thẩm quyền được ban hành.	Nguyên tắc OECD (2023): III.E.3; ICGN (2021): 4.4.
(P)A.7	Bảo vệ cổ đông thiểu số khỏi hành vi lạm dụng.			
(P)A.7.1	Có bất kỳ trường hợp không tuân thủ quy định pháp luật, quy tắc liên quan đến các giao dịch với các bên liên quan (RPT) trọng yếu trong ba	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	Nguyên tắc OECD (2023): III.E;

MỤC	TIÊU CHÍ	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
	năm qua hay không?			ICGN (2021): 9.3; 9.4
(P)A.7.2	Có bất kỳ giao dịch với các bên liên quan nào (RPT) có thể được phân loại là hỗ trợ tài chính (tức là không được thực hiện trên cơ sở giao dịch ngang giá) cho các tổ chức không phải là công ty con thuộc sở hữu hoàn toàn hay không?	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	Nguyên tắc OECD (2023): II.G
(P)B.1	Quyền của các bên liên quan được thiết lập theo luật hoặc thông qua các thỏa thuận song phương cần được tôn trọng.			
(P)B.1.1	Có bất kỳ hành vi vi phạm nào đối với bất kỳ luật nào liên quan đến lao động/việc làm/người tiêu dùng/phá sản/thương mại/cạnh tranh hoặc các vấn đề môi trường hay không?	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	Nguyên tắc OECD (2023): IV.D.8
(P)B.2	Khi các bên liên quan tham gia vào quy trình quản trị doanh nghiệp, họ cần được tiếp cận thông tin liên quan, đầy đủ và đáng tin cậy một cách kịp thời và thường xuyên.			
(P)B.2.1	Công ty có phải đối mặt với bất kỳ biện pháp trừng phạt nào từ các cơ quan quản lý vì không	Không	APG không xảy ra trường hợp	Nguyên tắc

MỤC	TIÊU CHÍ	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
	đưa ra thông báo trong khoảng thời gian yêu cầu đối với các sự kiện trọng yếu hay không?		này.	OECD (2023): IV.D.4; VI.C.
(P)B.2.2	Có bất kỳ bằng chứng nào cho thấy công ty đang tham gia vào các hoạt động "tẩy xanh" (greenwashing) hay không?	Không		
(P) C.	Công khai và Minh bạch			
(P)C.1	Các biện pháp trừng phạt từ cơ quan quản lý đối với báo cáo tài chính			
(P)C.1.1	Công ty có nhận được "ý kiến ngoại trừ" trong báo cáo kiểm toán bên ngoài của mình không?	Không	Ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần.	Nguyên tắc OECD (2023): IV.B; IV.C; IV.D. ICGN (2021): 8.2
(P)C.1.2	Công ty có nhận được "ý kiến bất lợi" trong báo cáo kiểm toán bên ngoài của mình không?	Không		
(P)C.1.3	Công ty có nhận được "ý kiến từ chối trách nhiệm" trong báo cáo kiểm toán bên ngoài của mình không?	Không		

MỤC	TIÊU CHÍ	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
(P)C.1.4	Công ty có sửa đổi báo cáo tài chính của mình trong năm qua vì các lý do khác ngoài thay đổi chính sách kế toán hay không?	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	
(P) D.	Trách nhiệm của Hội đồng quản trị			
(P)D.1	Tuân thủ các quy tắc niêm yết, quy định và luật áp dụng			
(P)D.1.1	Có bất kỳ bằng chứng nào cho thấy công ty không tuân thủ bất kỳ quy tắc và quy định niêm yết nào ngoài các quy tắc công bố thông tin trong năm qua hay không?	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	Nguyên tắc OECD (2023): VI.D.8.
(P)D.1.2	Có bất kỳ trường hợp nào mà các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành tử chức và nêu ra bất kỳ vấn đề nào liên quan đến quản trị hay không?	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	UK CODE (tháng 7/2018): Điều 8.
(P)D.2	Cơ cấu Hội đồng quản trị			
(P)D.2.1	Công ty có bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị độc lập nào đã phục vụ hơn chín năm hoặc hai	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	ICGN (2021): 3.4

MỤC	TIÊU CHÍ	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
	nhiệm kỳ năm năm ⁽¹⁾ (tùy theo trường hợp nào cao hơn) trong cùng một vai trò hay không? <i>(1) Nhiệm kỳ năm năm phải được quy định bởi luật pháp đã tồn tại trước khi ban hành Bảng điểm Quản trị Doanh nghiệp ASEAN năm 2011.</i>			
(P)D.2.2	Công ty có thất bại trong việc xác định chính xác mô tả tất cả các thành viên Hội đồng quản trị của họ là độc lập, không điều hành và điều hành hay không?	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	ICGN (2021): 2.6
(P)D.2.3	Công ty có bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị độc lập/không điều hành nào phục vụ tổng cộng hơn năm Hội đồng quản trị của các công ty niêm yết công khai hay không?	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	Nguyên tắc OECD (2023): V.E.3
(P)D.3	Kiểm toán độc lập			
(P)D.3.1	Có bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị hoặc ban quản lý cấp cao nào là cựu nhân viên hoặc đối tác của kiểm toán viên độc lập hiện tại (trong 2	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	Nguyên tắc OECD (2023): IV.C

MỤC	TIÊU CHÍ	Tình hình thực hiện năm 2024		Quy định tham chiếu
		Kết quả	Chi tiết	
	năm qua) hay không?			
(P)D.4	Cơ cấu và thành phần Hội đồng quản trị			
(P)D.4.1	Chủ tịch có phải là Tổng giám đốc của công ty trong ba năm qua hay không?	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	Nguyên tắc OECD (2023): V.E; ICGN (2021): 2.5
(P)D.4.2	Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành có nhận được quyền chọn mua cổ phần, cổ phiếu hiệu suất hoặc tiền thưởng hay không?	Không	APG không xảy ra trường hợp này.	UK CODE (tháng 7/2018): Điều 34; ASX Code (Tháng 2/2019): Hộp 8.2.